

# Kinh Pháp Cú

Văn lục bát

---

*Dhammapada*

---

Phật lịch 2564



# Kinh Pháp Cú

---

## *Dhammapada*

---

Chuyển vần lục bát : Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương

Bản gốc :

- Hoà Thượng Thích Thiện Siêu dịch từ bản chữ Hán
- Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch từ bản chữ Pali

Phật lịch 2564

### **Copyright**

*Chúng tôi hoan nghênh mọi góp sức phổ biến rộng rãi bản Kinh Pháp Cú chuyển vần lục bát này dưới mọi hình thức : điện tử, ấn loát, truyền thanh, truyền hình v.v. nhưng xin vui lòng không tùy tiện sửa đổi, thêm, bớt nội dung. Nếu trích dẫn, xin nêu rõ xuất xứ.*

*Trong trường hợp việc phổ biến bản Kinh Pháp Cú này mang tới ít nhiều lợi nhuận, xin hoan hỷ dùng toàn thể lợi nhuận đó làm việc từ thiện hay cúng dường Tam Bảo.*

**Địa chỉ liên lạc** : [sohoden@icloud.com](mailto:sohoden@icloud.com)





**Lời Giới Thiệu**  
**của Hòa Thượng Thích Như Điển**  
**Phương Trượng chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc**  
**Đệ Nhị Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu**  
**Phó Chủ Tịch Hội Đồng Tăng Già Thế Giới**

Cho đến năm 2020, Kinh Pháp Cú đã được dịch ra tiếng Việt bằng nhiều nguồn khác nhau. Ví dụ như của cố Hòa Thượng Thích Minh Châu dịch thẳng từ tiếng Pali sang Việt ngữ gồm 423 bài kệ trong 26 phẩm và có kệ gồm 4 câu 5 chữ, có kệ 5 câu 5 chữ và cũng có kệ 7 câu 5 chữ. Trong khi đó bản dịch của cố Hòa Thượng Thích Thiện Siêu thì được dịch từ chữ Hán sang Việt ngữ cũng gồm có 26 phẩm và 423 bài kệ tất cả. Trên trang nhà của [thuvienhoasen.com](http://thuvienhoasen.com) gần đây có Đạo Hữu Nguyễn Thuận dịch sang tiếng Việt, bản dịch từ bản tiếng Phạn của Pháp Sư Chướng Ngại và những vị khác ở thế kỷ thứ 3 thì chia ra làm hai quyển thượng và hạ. Quyển thượng có từ phẩm thứ 1 đến phẩm thứ 21 và quyển hạ từ phẩm thứ 22 đến phẩm thứ 39. Mỗi phẩm lại có nhiều bài kệ và mỗi bài kệ có 4 câu; mỗi câu 5 chữ. Ngoài ra thì cũng có Kinh Pháp Cú do Ngài Narada Maha Thera (người Tích Lan) dịch từ Pali sang tiếng Anh.

Sang trang nhà [quangduc.com](http://quangduc.com) ở Úc, do Thượng Tọa Thích Nguyễn Tạng điều hành, chúng ta thấy có Hòa Thượng Thích Minh Hiếu Trụ Trì Tổ Đình Minh Quang tại Sydney, Úc Châu đã căn cứ theo bản dịch Kinh Pháp Cú của cố Hòa Thượng Thích Minh Châu chuyển sang thể thơ lục bát thuần Việt. Ở đây chúng tôi xin trích một phẩm đầu để xem cách dịch ra thơ lục bát của Hòa Thượng Thích Minh Hiếu và sẽ đối chiếu với bản dịch lục bát của Đạo Hữu Nhuận Tâm ở phần phía dưới đây.

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Minh Châu.

**Phẩm Song Yếu :**

**1. Tâm dẫn đầu mọi pháp  
Tâm chủ, tâm tạo tác  
Nếu nói hay hành động  
Với tâm tư ô nhiễm  
Khổ não sẽ theo ta  
Như xe, theo vật kéo.**

Thi hóa: Hòa Thượng Thích Minh Hiếu như sau:

**1. “Thế gian tâm vốn đứng đầu  
Là duyên kết nối là cầu tương giao  
Nhiễm tâm sóng biển xô xao  
Sóng vang gào thét, nước trào bọt trôi.  
Khổ đau trong kiếp luân hồi  
Xe theo vật kéo đền bồi ngựa trâu.”**

Đạo Hữu Nhuận Tâm thi hóa theo thể lục bát như sau:

**1. “Dẫn đầu các pháp là Tâm  
Tâm kia là chủ, là nguồn tạo sinh  
Nói năng, hành động thường tình  
Với Tâm ô nhiễm, nghiệp sinh khổ sầu  
Tâm ô nhiễm, khổ theo sau  
Như xe bò kéo lăn vào dấu chân.”**

Tôi có được nhân duyên là đọc hết 423 bài kệ này và mỗi bài kệ gồm 4 hay 6 câu theo thể thơ lục bát đặc thù của Việt Nam mà trên thế giới hầu như chưa thấy nước nào có. Ví dụ như của Nhật Bản có thơ Haiku thường thì 3 hay 5 chữ và lối gieo vần không giống với lối gieo vần của thơ tiếng Việt. Hoặc giả thơ Đường luật của Trung Hoa gồm có thơ ngũ ngôn tứ tuyệt (5



chữ, 4 câu) hay thất ngôn bát cú (7 chữ, 8 câu). Thơ này thì dùng theo niêm luật rất khó; một bài thơ phải gồm đủ hai câu đề, hai câu thực, hai câu luận và hai câu kết. Dĩ nhiên là cũng phải vần với nhau, mới trở thành một bài thơ Đường luật được.

Đạo Hữu Nhuận Tâm là đệ tử tại gia quy y Tam Bảo và thọ trì ngũ giới với Thượng Tọa Thích Quảng Đạo, đương kim Trụ trì chùa Khánh Anh tại Évry, Pháp Quốc, đã dành nhiều tâm lực và vật lực để hoàn thành bản Kinh Pháp Cú vần lục bát này. Thiết nghĩ đây là một việc làm quá sức hữu ích cho phần tâm thức của mọi người con Phật, dầu cho tu và học theo truyền thống nào của Nam, Bắc Tông hay Kim Cang thừa đi nữa thì cũng đều ích lợi cả.

Nay tôi xin trang trọng giới thiệu tác phẩm thi hóa Kinh Pháp Cú này của Đạo Hữu Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương và mong rằng chư Tôn Đức Tăng Ni cũng như Quý Đạo Hữu Phật Tử sau khi đọc xong tất cả 423 bài kệ này rồi sẽ gặp được nhiều duyên lành trong vấn đề tu, học cũng như hoằng pháp trên mọi nẻo đường trình ở trên thế gian, mà Đức Phật đã chỉ dạy cặn kẽ qua quyển Kinh giá trị này.

*Viết xong lời giới thiệu vào ngày 6 tháng 12 năm 2020  
tại thư phòng Tổ Đình Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.*

**Hòa Thượng Thích Như Điển**

# **Tri Ân**

**Nam Mô A Di Đà Phật**

*Con xin thành kính tri ân :*

- **Hòa Thượng Thích Như Điển**  
*Phương Trượng Chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc*
- **Thượng Tọa Thích Quảng Đạo**  
*Trụ Trì Chùa Khánh Anh, Évry, Pháp Quốc*

*mặc dầu rất bận rộn Phật sự, đã hoan hỷ dành thời giờ để nhiệt tâm chỉ dẫn, khích lệ, đọc, duyệt bản Kinh Pháp Cú vần lục bát này và hết lòng giúp đỡ cho sách Kinh được hình thành và tới tay các Phật tử.*

*Con, Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương*

## Lời dẫn nhập

*Trong hơn 40 năm giảng Pháp, số lượng bài giảng của Đức Phật cực kỳ lớn. Ngay sau khi Phật nhập diệt, 500 Đại đệ tử đã tập hợp ‘Đại hội kết tập kinh điển Phật giáo lần thứ nhất’ nhằm kiểm điểm lại các bài giảng của vị Bổn sư. Vì phương tiện viết và ghi chép thời đó còn rất sơ khai, tất cả các đệ tử có mặt đã tụng thuộc lòng để bảo tồn nội dung thống nhất các bài giảng.*

*Hơn 400 năm sau Đại hội kết tập kinh điển này cùng 3 Đại hội kết tập kinh điển nữa, các bài giảng của Đức Phật mới được ghi lại bằng chữ viết, với chữ Pali (Phật giáo Nam truyền) hoặc với chữ Phạn (Phật giáo Bắc truyền). Sách Kinh từ đó ra đời và một số vẫn còn được lưu trữ tới ngày nay. Nếu như Phật giáo Nam truyền vẫn theo kinh điển bằng chữ Pali qua nhiều thế hệ, thì Phật giáo Bắc truyền khi đến Trung Hoa và Tây Tạng, các bản Kinh chữ Phạn đã được dịch sang chữ Hán và chữ Tây Tạng.*

*Kinh Pháp Cú (Dhammapada) này (hoặc ‘Kinh Lời Vàng’ hay còn được gọi là ‘Lời Phật Dạy’) là quyển kinh thứ 2 trong 15 quyển kinh thuộc ‘Tiểu Bộ Kinh’ trong Kinh tạng Pali gồm tất cả 5 bộ kinh. Kinh Pháp Cú tạng Pali có 423 câu kinh, được sắp xếp trong 26 phẩm, trong khi Kinh Pháp Cú tạng Hán (dịch từ chữ Phạn) có thêm 13 phẩm nữa, tất cả là 39 phẩm với 752 câu kinh. Đây là một quyển Kinh Phật đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng trên thế giới.*

Riêng phần Anh ngữ, đã có khoảng 80 bản dịch của các học giả, các đại học danh tiếng Anh, Mỹ. Tại Việt Nam, Kinh Pháp Cú tạng Pali đã được Hòa thượng Thích Thiện Siêu (1921-2001), cựu Viện trưởng Viện Cao Đẳng Phật Học Hải Đức-Nha Trang, là người đầu tiên đã dịch toàn bộ Kinh này sang tiếng Việt theo thể văn xuôi vào năm 1959, căn cứ trên bản dịch từ chữ Pali ra Hán văn của Pháp sư Liễu Tham. Đến năm 1969, Hòa thượng Thích Minh Châu (1918-2012), cựu Viện trưởng Viện Đại học Vạn Hạnh, Saigon, đã dịch Kinh Pháp Cú từ nguyên bản chữ Pali sang tiếng Việt, theo thể kệ 5 chữ.

Đó là hai bản Kinh Pháp Cú tiếng Việt được phổ biến rộng rãi nhất. Ngoài ra, thư tịch trên Internet có đề cập tới các bản bằng tiếng Việt theo các thể tản văn, thể thơ Việt như lục bát, song thất lục bát, lục bát biến thể v.v. của nhiều tu sĩ, cư sĩ hay thi sĩ, nhưng các bản này vẫn chưa được gom góp đầy đủ trên Internet để dễ dàng truy cập và tìm hiểu xem bắt nguồn từ bản gốc nào.

Do một cơ duyên lành đặc biệt, chúng tôi đã tự nguyện làm công việc chuyển bản tiếng Việt Kinh Pháp Cú tạng Pali ra văn lục bát, dù biết mình không phải là thi sĩ hay chuyên gia về Phật học. Mục đích không phải để trình bày thêm một tập 'thơ' vì đã có nhiều tập thơ của các tu sĩ hay thi sĩ nổi tiếng. Và cũng vì chúng tôi quan niệm cõi 'kinh' và cõi 'thơ' là hai cõi khác biệt, không thể nào 'kinh hoá' thơ và lại càng không thể 'thi hoá' kinh. Đây chỉ là một cố gắng diễn đạt ý kinh với văn điệu lục bát, một thể điệu đặc biệt Việt Nam, đã có ít ra là từ thế kỷ

16 qua bản chứng tích “Cổ châu Pháp vân Phật bản hạnh ngữ lục” do thiền sư Pháp Tính (1470-1550) dịch ra tiếng Nôm qua thể lục bát, và thể này đã đi sâu vào tâm thức người Việt với cả một kho tàng ca dao, dân ca, hát ru con đã được được đặt nền móng trên thể loại này. Nguyên vọng chính là mong sao đưa được ý kinh vào tâm khảm mọi người một cách dễ dàng với thể loại quen thuộc này, để ý kinh thấm nhuần vào lòng người, càng nhiều người càng tốt, một cách tự nhiên, như câu ca dao hay câu hát ru con. Đồng thời, cũng để diễn đạt ý kinh theo cảm nhận của mình khi đọc bản dịch văn xuôi của Hòa thượng Thích Thiện Siêu.

Phương thức làm việc là chúng tôi cố tìm hiểu, thấm nhuần ý kinh với tầm hiểu biết hạn hẹp của mình và sau đó kiểm lại với bản dịch theo thể kệ 5 chữ của Hòa thượng Thích Minh Châu xem chỗ nào đã có thể hiểu sai lạc hay chưa đúng ý kinh. Như vậy cũng kiểm chứng luôn được sự đồng nhất của ý kinh qua hai bản dịch, một thông qua bản chữ Hán, một trực tiếp từ bản chữ Pali. Sau đó, với tất cả tâm thành, cố gắng chuyển đạt những gì mình lĩnh hội, cảm nhận được ra văn lục bát, cố giữ văn qua 423 câu Kinh và 26 phẩm để giữ tánh thuần nhất của quyển Kinh và giúp dễ nhớ toàn bộ Kinh. Và như đã nói, hoàn toàn không chú trọng vào tính ‘thơ’, mà cố gắng diễn đạt cho thật sát với ý kinh, tránh không thêm ý nào khác, dùng những chữ dễ hiểu, thông dụng, mộc mạc với những câu giản dị dùng thường ngày, trừ khi phải đề cập tới những ý niệm đặc

*thù của Phật giáo thì giữ nguyên tên gọi, để có thể được truy cứu hoặc diễn giải sâu rộng hơn.*

*Những lời Phật dạy trong Kinh Pháp Cú thật thực tiễn, dễ ứng dụng trong đời sống đạo đức hàng ngày cho cả hai giới xuất gia và tại gia. Sau hơn 2500 năm, những lời dạy đó vẫn hiện đại một cách khác thường, khiến cho người đọc có cảm tưởng như đang được Đức Phật giáo hóa trực tiếp trong thời đại này, với những ý tưởng thực dụng, gần gũi, thân thiết, dễ hiểu thì cũng thật dễ hiểu, mà vẫn minh mông, bao la, đợi chờ những suy tư sâu sắc.*

*Mong rằng bản chuyển vần lục bát Kinh Pháp Cú này mang được những ý tưởng giáo hoá của Đức Phật tới gần thêm được càng nhiều Phật tử càng tốt. Đó là tâm nguyện của chúng tôi.*

*Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.*

*Sceaux, năm Canh Tý (2020), tiết Bạch Lộ, Phật lịch 2564*

*Nhuận Tâm Nguyễn Kim Cương*

**1. Phẩm Song Yếu (YAMAKAVAGGO)**

---oOo---

1. **Dẫn đầu các pháp là Tâm  
Tâm kia là chủ, là nguồn tạo sinh  
Nói năng, hành động thường tình  
Với Tâm ô nhiễm, nghiệp sinh khổ sầu  
Tâm ô nhiễm, khổ theo sau  
Như xe bò kéo lặn vào dấu chân**
  
2. **Dẫn đầu các pháp là Tâm  
Tâm kia là chủ, là nguồn tạo sinh  
Nói năng, hành động thường tình  
Với Tâm thanh tịnh, nghiệp sinh vui vầy  
Như hình với bóng sánh vai  
Tâm thanh tịnh với an vui, bóng, hình**
  
3. **Đây kìa nó đánh chửi mình  
Nó còn phá hoại, cướp giành của ta  
Niệm này nếu chẳng rời ra  
Hận thù kia thật khó mà nguôi ngoai**
  
4. **Đây kìa nó đánh chửi ta  
Nó còn phá hoại, cướp pha của mình  
Không màng niệm ấy, mặc tình  
An nhiên, thanh tịnh sẽ sinh hết thù**

5. **Hận thù khó diệt hận thù  
Suốt đời không thể hết thù hận đâu  
Từ bi mới diệt hận sâu  
Đó là định luật rất màu ngàn xưa**
  
6. **Ai kia hiểu lẽ đời chưa  
Thân vô thường cũng chỉ chờ hủy thôi  
Mà còn tranh luận lăm lờ  
Hiểu ra, tranh luận tức thời tiêu tan**
  
7. **Ai kia khoái lạc mê man  
Thân mình tưởng sạch, các căn chẳng trì  
Uống, ăn chẳng tiết độ gì  
Trây lười, biếng nhác, nói chi tinh cần  
Ma kia dễ nhiếp phục Tâm  
Như cuồng phong uốn cành mềm tả tơi**
  
8. **Ai mà khoái lạc xa rời  
Chăm lo nhiếp hộ, tra dồi các căn  
Giữ gìn, tiết độ uống, ăn  
Siêng năng tinh tiến, vững an một lòng  
Tựa như núi trước cuồng phong  
An nhiên tự tại, dễ phòng chống Ma**



9. Ai kia mặc áo cà sa  
Tâm còn tham dục, rầy rà chưa xong  
Vẫn không tự chế thực lòng  
Cà sa chẳng xứng, thà rằng bỏ đi
10. Ai mà dứt dục tham đi  
Giữ gìn giới luật, thủ trì nghiêm minh  
Sống chân thật, tự chế mình  
Cà sa áo ấy xứng tình mặc lên
11. Không chân thật, tưởng là chân  
Đến khi chân thật, lại lầm là không  
Tư duy bất chính, tà tâm  
Làm sao đạt được thật chân ở đời
12. Không chân, biết không chân rồi  
Gặp chân thật, biết tức thời là chân  
Do tư duy đúng, chánh ngay  
Thật chân mau đạt, mau hay thể nào
13. Mái nhà vụng lợp, mưa vào  
Tâm không tu, chẳng khác nào mái kia  
Dục tham xâm nhập tức thì  
Như mưa đổ xuống, lấy gì chống che
14. Mái nhà khéo lợp, khéo che  
Mưa dù nặng hạt, khó bề lọt vô  
Tâm kia khéo giữ, khéo tu  
Thời tham dục ắt khó bề nhập xâm



*Như cuồng phong uốn cành mềm tả tơi*

/

15. **Đời này buồn, muốn thoát thân  
Đã làm điều ác, sẽ buồn đời sau  
Do nhìn nghiệp ác, buồn sao  
Sinh ra khổ não, lo âu hai đời**
16. **Đời này vui vẻ, thanh thoi  
Đời sau cũng vậy, hai đời vui thay  
Do nhìn thiện nghiệp tạo xây  
Nên sinh an lạc, tâm này lạc an**
17. **Đời này cực khổ, kêu than  
Đời sau cũng vậy, lăm than hai đời  
Buồn vì nghiệp ác tạo rồi  
Đọa thành ác thú, tức thời khổ thay**
18. **Đời này hoan hỷ, vui vầy  
Đời sau hoan hỷ cũng tày kém đâu  
Vui làm thiện, hưởng phước màu  
Được sanh vào cõi lành đâu dễ gì**
19. **Dù cho kinh tụng vô kỳ  
Mà buông lung, chẳng thiết chi thực hành  
Như chăn bò của tha nhân  
Đếm bò cho chủ, nào phần của ta  
Trì hành Giáo Pháp lơ là  
Hạnh Sa môn (1) sẽ khó mà hưởng chi**

20. Dù cho ít tụng kinh đi  
Nhưng luôn y Giáo, hành trì chánh chân  
Tham, sân, si, chẳng bận lòng  
Bỏ xa thế dục, thoát vòng u mê  
Dù nơi cõi nọ, đời kia  
Sa môn hạnh vẫn thỏa thuê thắm nhuần

(1) *Sa môn : vị Tăng tu tập theo đạo Phật*

---oOo---

**2. Phẩm Không Phóng Dật (APPAMADAVAGGO)**

---oOo---

21. Không buông lung, đạt Niết Bàn  
Buông lung phóng dật, một đàng chết thối  
Không buông lung, thoát luân hồi  
Buông lung phóng dật, sống đời thân ma
22. Lẽ này ai đó hiểu ra  
Gắng không phóng dật, thời là trí nhân  
Giữ cho hoan hỷ tâm thần  
A La Hán quả (1) dự phần thiếu chi
23. Tu thiền định phải kiên trì  
Tịnh tu tinh tấn, thoát ly ách nần  
Vô Minh, Mê, Kiến, Dục tham (2)  
Dứt trừ thời đạt Niết Bàn cao thâm
24. Không buông lung, cố gắng luôn  
Giữ thân tịnh hạnh, giữ tâm phục điều  
Pháp cao, Chánh Niệm noi theo  
Tiếng lành, tiếng tốt càng nhiều, càng tăng

(1) *A La Hán quả: Niết Bàn của Thánh nhân đã dứt bỏ phiền não*

(2) *4 ách: Vô minh, Mê chấp, Tà kiến, Tham dục,*

25. Không buông lung, cố gắng công  
Tự điều, khắc chế, vững lòng chẳng nao  
Trí nhân tự tạo đảo cao  
Tham, sân, si, chẳng sóng nào vượt qua
26. Kẻ ngu thiếu trí, ám ma  
Sống đời phóng dật, tâm tà rong chơi  
Trí nhân chẳng dám buông lời  
Tâm như báu vật, không ngại canh chừng
27. Đắm chìm phóng dật, buông lung  
Say mê dục lạc, sống không vui gì  
Hãy lo thiền định, tu trì  
Thời an lạc lớn tức thì đến ngay
28. Buông lung trừ diệt đêm ngày  
Trí nhân hết sợ, hạnh này tốt sao  
Tựa lên lầu Trí Tuệ cao  
Thấy người ngu khổ âu sầu dưới chân
29. Tỉnh cần giữa đám buông lung  
Luôn luôn tỉnh thức giữa rừng u mê  
Như con tuấn mã mạnh phi  
Trí nhân bỏ đám ngựa kia yếu hèn

30. **Đế Thích (3) làm chủ Chư Thiên**  
Do không phóng dật, không niềm buông lung  
Không buông lung, được khen sùng  
Buông lung bị trách, với lòng chê khinh
31. **Tỷ Kheo vui chẳng buông lung**  
Rất e phóng dật, nên luôn dè chừng  
Tỷ Kheo như ngọn lửa hồng  
Đốt thiêu phiền não mấy từng cũng xong
32. **Tỷ Kheo ưả chẳng buông lung**  
E dè phóng dật, nên luôn giữ gìn  
Niết Bàn kia đó gần bên  
Quyết không để đọa lạc thêm một lần

(3) *Đế Thích = vị lãnh đạo Chư Thiên*

---o0o---

**3. Phẩm Tâm (CITTAVAGGO)**

---oOo---

33. Phàm phu dao động trong Tâm  
Tâm mà hoảng hốt, khó mong phục thuần  
Trí nhân giữ chính trực Tâm  
Như người thợ giỏi uốn tên khéo gò
34. Cá kia bị quăng lên bờ  
Còn lo vùng vẫy, ơ hờ được sao  
Tâm kia phải sợ thế nào  
Để lo vùng vẫy, thoát trào ác Ma
35. Phàm phu, ngũ dục (1) bê tha  
Luôn luôn dao động, khó mà định Tâm  
Hãy lo điều phục được Tâm  
Điều Tâm, an lạc sẽ tầm đến ngay
36. Tâm theo ngũ dục cuồn cuộn quay  
Thật là khó giữ vì hay đổi hình  
Trí nhân phòng hộ Tâm mình  
Hộ Tâm tất được an bình, an vui

(1) Ngũ dục: năm ham muốn về sắc, thanh, hương, vị, thân



37. Tâm phàm lén lút, đơn côi  
Ẩn sâu hang Thức, xa xôi vô hình  
Ai điều phục được Tâm mình  
Hết còn trói buộc, thoát xiềng ác Ma
38. Không an định được Tâm ta  
Làm sao có thể hiểu ra Pháp màu  
Lòng tin kiên cố có đâu  
Khiến cho trí tuệ làm sao viên thành
39. Tâm kia thoát dục, tịnh thanh  
Không tham, không hận, thù, ganh chẳng hề  
Vượt qua thiện, ác đôi bề (2)  
Là người thức tỉnh, không hề sợ chi
40. Thân này dễ vỡ như ly  
Nhưng giam Tâm tựa thành trì, khó ra  
Dùng gươm trí huệ thắng Ma  
Cảnh thiền không nhiễm, vẫn ra sức cầu (3)
41. Thân này sẽ chẳng được lâu  
Vật vô thường sẽ nằm sâu đất liền  
Vô Tâm, vô thức triền miên  
Khác gì khúc gỗ, cũng hiềm bỏ ru

(2) *Đã chứng được A La Hán, hết 'hữu lậu thiện nghiệp' và ác nghiệp*

(3) *Thắng Ma thì có cảnh Thiền nhưng vẫn phải cầu tiến*

42. **Kẻ thù ác hại kẻ thù  
Oan gia ác hại, yếm trừ oan gia  
Chẳng bằng Tâm niệm hướng tà  
Theo mười hạnh ác (4), hại ta vô ngần**
43. **Dù là cha mẹ, bà con  
Muốn ta cao thượng, khó lòng giúp ta  
Nhưng Tâm chánh thiện (5) thắng tà  
Giúp mình cao thượng, sinh ra tốt lành**

*(4) 10 hạnh ác là: sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, thô ác ngữ, ý ngữ, tham, sân, tà kiến*

*(5) Hướng về 10 hạnh lành là: bố thí, trì giới, tu thiền định, tôn kính, tác sự, hồi hướng công đức, tùy hỷ công đức, thuyết pháp, thính pháp, chánh kiến*

---o0o---

**4. Phẩm Hoa (PUPHAVAGGO)**

---oOo---

44. **Ai đâu hiểu rõ chính mình**  
**Hiểu thông bốn giới (1), giới Thiên (2) am tường**  
**Giảng Kinh Pháp Cú rõ ràng**  
**Như người thợ khéo làm tràng kết hoa**
45. **Chỉ người hữu học (3) hiểu ra**  
**Hiểu mình, bốn giới, cùng là giới Thiên**  
**Giảng Kinh Pháp Cú rõ ràng**  
**Như người thợ khéo làm tràng kết hoa**
46. **Biết thân như bọt nước sa**  
**Chỉ là hư huyễn, chỉ là ảo thôi**  
**Để tên Ma (4) phải gãy rời**  
**Thời tan cám dỗ, thoát tay tử thần**

*(1) Diêm Ma giới (Yamaloka): gồm 4 giới, Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh và A tu la*

*(2) Thiên giới = Sadevakam: gồm 6 cõi trời và nhân giới*

*(3) Hữu học (Sekha): Người hiểu thông Phật pháp, trên đường tu tập. Trả lời câu hỏi 44*

*(4) Tên Ma: sự cám dỗ của dục cảnh*



*Biết thân như bọt nước sa*

47. Nhật hoa dục lạc, si nhân  
Sinh lòng tham luyến, tâm thần đắm say  
Tử thần lôi cuốn chẳng hay  
Như mưa lũ cuốn làng say ngủ vùi
48. Nhật hoa dục lạc, ai ơi  
Sinh lòng tham luyến, tâm thời đắm say  
Đam mê cảnh dục lạc này  
Coi như đã chết, khó thay cứu nài
49. Sa môn khát thực tới làng  
Như ong kia tới bên hàng hoa thơm  
Xin hoa chút nhụy độ thân  
Để hoa vẫn giữ vẹn hương sắc ngàn
50. Chớ nên dòm lỏi tha nhân  
Xem người ta đã có làm hay không  
Hãy xem mình có gắng công  
Đã làm, hay vẫn chờ trông, chưa làm
51. Ai kia khéo nói lời lành  
Làm lành không gắng, cũng đành phí thay  
Không sinh lợi ích, hỡi ai  
Hoa không hương, đẹp cũng hoài, uống thôi

52. Như bông hoa vẻ đẹp tươi  
Có hương thơm tỏa, người đời nâng niu  
Lời lành khéo nói đủ điều  
Lại làm lành nữa, sẽ nhiều quả sinh
53. Đổng hoa trông chẳng đáng chi  
Ra công, kết được thiếu gì tràng Hoa  
Thân này sanh tử chóng qua  
Thiếu gì việc thiện, nếu ta muốn làm
54. Hương loài hoa quý thật thơm  
Không bay ngược gió, khôn đường tỏa lan  
Hương thơm đức hạnh chân nhân  
Tung bay khắp chốn, xa gần, ngược xuôi
55. Hoa chiên đàn, mặt lỵ tươi  
Già la, vũ quý, khắp nơi ngạt ngào  
Hương loài hoa quý thơm sao  
Thua hương đức hạnh, thanh cao nhất đời
56. Hoa chiên đàn, mặt lỵ tươi  
Già la, vũ quý, khắp nơi ngát lừng  
Hương loài hoa quý thơm lung  
Thua hương đức hạnh, ngát từng giới Thiên

57. **Ai kia giới hạnh mãn viên**  
**Chẳng hề phóng dật, tâm thiền trụ an**  
**Đạt thành Chánh Trí, thực chơn**  
**Được chơn giải thoát, chẳng sờn ác Ma**
58. **Từ trong bùn rác thối hư**  
**Ở bên đường lớn, trông như nhớp ròi**  
**Hoa sen vẫn nở tốt tươi**  
**Hương thơm thanh khiết, lòng người đẹp ru**
59. **Cũng như trong đám phàm phu**  
**Thân tâm ô nhiễm, si ngu đầy tràn**  
**Sẽ sanh đê tử chánh nhân**  
**Soi đèn Trí Tuệ, thế gian sáng ngời**

---o0o---

**5. Phẩm Ngu (BALAVAGGO)**

---oOo---

60. Thức khuya sẽ thấy đêm dài  
Đi đường mệt mỏi, đường dài làm sao  
Người Ngu không tỏ Pháp cao  
Luân hồi bất tận, ngày nào biết xong
61. Chưa tìm được bạn tâm đồng  
Hơn mình hay cũng phải không thua mình  
Quyết rằng sẽ sống một mình  
Không bao giờ kết thân tình người Ngu
62. ‘Của ta’, là ý kẻ Ngu  
Con ta với của, sanh lo khổ sầu  
Chính ta còn chẳng có đâu  
Huống gì con, của, mua sầu mãi ư
63. Người Ngu nếu biết mình ngu  
Lại là có trí và ngu hết liền  
Người Ngu tưởng trí, ngu thêm  
Chí ngu mới thực là tên gọi rồi
64. Người Ngu dẫu sống trọn đời  
Ở bên người trí, Pháp thời u mê  
Như thìa múc thuốc, canh kia  
Làm sao biết vị đắng tê, ngọt bùi
65. Trí nhân, chỉ một khắc thôi  
Ở bên người trí, Pháp thời hiểu ngay  
Cũng như thể cái lưỡi này  
Đắng, bùi, mùi vị biết ngay tức thì



66. Kẻ kia thiếu trí, ngu si  
Chung đường với kẻ thù thì hại thân  
Ai gieo ác nghiệp, tích lẩn  
Phải theo nghiệp ác, thập phần đắng cay
67. Nghiệp mình làm chẳng chánh ngay  
Dầu ăn năn cũng muộn thay, ích gì  
Dù cho nhuộm lệ sâu bi  
Tương lai quả đắng khó bề thoát thân
68. Nghiệp mình làm, chánh, thiện, chân  
Chẳng ăn năn, vẫn thẳng thơi ý, lòng  
Mừng vui, hoan hỷ vô song  
Tương lai quả ngọt chẳng mong cũng về
69. Người Ngu tưởng ác ngọt ghê  
Ác chưa trở quả, lầm mê mật rồi  
Đến khi quả ác chín muồi  
Người Ngu chịu khổ, cam mùi đắng cay
70. Người Ngu ròn rã ăn chay  
Chỉ dùng ngọn cỏ qua ngày, tháng, năm  
Một phần mười sáu chẳng bằng  
Người kia Tứ Đế (1) rõ ràng tỏ thông

*(1) Tứ đế: Tứ Diệu Đế hay Tứ Thánh Đế là 4 chân lý của Giáo Pháp Phật gồm Khổ Đế, Tập Khổ Đế, Diệt Khổ Đế và Đạo Đế*

71. Một ngày sửa chẳng thể đông  
Gây ra ác nghiệp, quả không thấy liền  
Lửa hồng ngùn dưới tro đen  
Tới ngày bùng phát, nhãn tiền báo ngay
72. Tham danh hư ảo, tiếc thay  
Kẻ Ngu vọng động, đêm ngày khổ cam  
Tổn thương hạnh phúc vô vàn  
Làm cho trí tuệ tiêu tan thánng ngày
73. Tham danh mà chẳng xứng tày  
Muốn ngồi trước Tỷ Kheo ngay lễ đường  
Muốn uy quyền kẻ chủ trương  
Muốn người người đến cúng dường cho ta
74. Muốn Tăng cùng tục nghĩ là  
Việc dù lớn nhỏ, chính ta đã làm  
Phải theo mệnh lệnh ta ban  
Người Ngu nghĩ vậy, mạn tràn, tham tăng
75. Một đường tục lụy thế gian  
Một đường đưa tới Niết Bàn chẳng xa  
Tỷ Kheo đệ tử Phật Đà  
Chớ tham thế lợi, phải mà thắng mê  
Hãy tu hạnh, hãy viễn ly  
Con đường giải thoát tức thì thấy ra

---oOo---

**6. Phẩm Hiền Trí (PANDITAVAGGO)**

---o0o---

76. **Người Hiền Trí trách, chỉ ta  
Chỗ non chỗ kém, cố mà kết thân  
Đó là chỉ chỗ vàng chôn  
Kết thân với họ, tốt hơn mười phần**
77. **Những người thường khéo khuyên răn  
Đừng làm điều ác, cản ngăn tội nhiều  
Được người Hiền kính bao nhiêu  
Thời người tâm ác ghét nhiều lắm thay**
78. **Chớ thân người ác, xa ngay  
Chớ nên kết bạn với bầy tiểu nhân  
Bạn lành, chọn bậc thượng tâm  
Chỉ lo tế độ, lành thân, ý, lời**
79. **Được nghe Chánh Pháp ai ơi  
Tâm tư thanh tịnh, thắm lời cao sâu  
Trí nhân hoan hỷ từng câu  
Thánh nhân thuyết giảng Pháp màu ngát hương**
80. **Người lo trị thủy, đào mương  
Người nghề thợ mộc lo đường đo cây  
Thợ tên lo uốn tên ngay  
Trí Hiền, điều phục căn này phải lo**

81. **Vững vàng như tảng đá to  
Đông không lay chuyển, chẳng lo di dời  
Người Hiền Trí cũng vậy thôi  
Chẳng hề dao động khi người chê khen**
82. **Như hồ sâu thẳm, lặng yên  
Được nghe Chánh Pháp, tâm liền tịnh thanh  
Là người Hiền Trí đích danh  
Hưởng an tịnh lạc, tâm lành sạch trong**
83. **Người Hiền thường đã lia xong  
Những điều tham dục trong lòng chẳng vương  
Trí nhân gặp khổ nhiều nhưng  
Tâm không lay động, vui buồn chẳng hay**
84. **Giữ gìn mình, ác chẳng gây  
Dù vì mình hoặc vì ai mặc lòng  
Chẳng vì cầu của, cầu con  
Chẳng vì thiên hạ, việc mong tự thành  
Người này trí tuệ, hạnh thanh  
Giới trì Chánh Pháp, tâm lành thẳng ngay**
85. **Trong nhân quần ít người thay  
Được qua bờ giác đến nơi Niết Bàn  
Những người còn lại mê man  
Ngược xuôi chẳng khỏi tử sanh bờ này**

86. **Những ai thuyết Pháp ngày ngày  
Tu theo Chánh Pháp, Tâm này trụ an  
Qua bờ giác, đến Niết Bàn  
Lực Ma khó giữ, dễ dàng cứu thân**
87. **Trí nhân bỏ ác pháp đen  
Tu theo Pháp trắng, thiện duyên độ trì  
Xuất gia sống cảnh viễn ly  
Phép Sa Môn gắng tu trì siêng năng**
88. **Người Hiền Trí chẳng mắc vương  
Đã lià ngũ dục, vui nương Niết Bàn  
Không màng sở hữu, không tham  
Nội tâm cấu uế sạch tan còn gì**
89. **Tâm chánh trực, chí kiên trì  
Lo tu tập Pháp giác chi (1) viên thành  
Lià xa nhiễm ái, dục tham  
Không còn chấp thủ (2), não phiền diệt ngay  
Hiền nhân sáng suốt lẫm thay  
Sống trong tịch tịnh, đời nay Niết Bàn**

(1) *Thất giác chi = thất bồ đề phần, gồm có: Niệm, Trạch pháp, Tinh tấn, hỷ, khinh an, định, xả.*

(2) *Chấp thủ: ghì chặt lấy, chiếm giữ lấy làm của riêng*

**7. Phẩm A La Hán (ARAHANTAVAGGO)**

---oOo---

90. Những ai giải thoát hoàn toàn  
Dứt trừ hết mọi buộc ràng (1), trói dăng  
Đường đi đến đích đã xong  
Hết lo, hết sợ, chẳng còn khổ đau
91. Người tu Chánh Niệm vững sao  
Không còn luyến tiếc chốn nào an cư  
Ngõng trời rời chốn ao tù  
Không còn luyến tiếc môi từ ao xưa
92. Thánh nhân tài sản chẳng mơ  
Uống ăn điều độ, biết vừa đủ thôi  
Dục tham, sân, hận hết rồi  
Cảnh không, vô tướng, thanh thoi Niết Bàn  
Như chim kia giữa mây ngàn  
Dấu bay lượn chốn không gian khó tìm
93. Thánh nhân dứt sạch não phiền  
Uống ăn chừng mực, chẳng thèm, chẳng ham  
Cảnh không, vô tướng, thanh thoi  
Như chim cao lượn, ẩn tàng dấu chân
94. Thánh nhân nhiếp phục sáu căn  
Thuần như ngựa phục chủ nhân một niềm  
Chẳng còn ngã mạn, não phiền  
Là người tất được Chư Thiên kính vì

(1) Bốn thứ: Tham, Sân, Giới cấm thủ, Kiến thủ

95. **Thánh nhân không oán hiềm chi  
Tâm như đất phẳng, còn gì hận, sân  
Vững vàng như đá chấn môn  
Tâm như ao sạch, dứt luân luân hồi**
96. **Thánh nhân ý nghiệp an rồi  
Giữ an ngữ nghiệp, an vui nghiệp hành  
Trí chân chánh, giải thoát mình  
Là A La Hán, an bình khôn nguôi**
97. **Thánh nhân chẳng phải nhờ người  
Chỉ đường giác ngộ, chỉ nơi Niết Bàn  
Dứt rời thiện, ác, dục tham  
Luân hồi cũng dứt, là hàng tối cao**
98. **Dù cho ở tận chỗ nào  
Làng quê, rừng thẳm, đồi cao, vũng lầy  
Có A La Hán tới đây  
Chỗ nào chỗ nấy, vui vầy bình yên**
99. **Núi rừng khả ái đẹp xinh  
Phàm nhân chẳng thiết, vui mình Thánh nhân  
Cũng do dục lạc xa gần  
Thánh nhân chẳng thiết, phàm nhân ưa vờ**

---oOo---

**8. Phẩm Ngàn (SAHASSAVAGGO)**

---oOo---

100. **Dẫu cho có nói ngàn lời  
Nếu vô nghĩa lý, cũng thời kể chi  
Một lời nghĩa lý dễ nghe  
Thân tâm tịch tịnh, dứt bề khổ đau**
101. **Dẫu cho tụng kệ ngàn câu  
Nếu không đượm nghĩa, đáng đâu, kể gì  
Không bằng tụng một kệ chi  
Nghe xong tịnh lạc, dứt bề khổ đau**
102. **Dẫu cho tụng kệ trăm câu  
Nếu lời vô nghĩa, ích đâu, chẳng bằng  
Tụng lên một kệ Pháp vàng  
Nghe xong, tịnh lạc, bình an cõi lòng**
103. **Dẫu cho thắng ở chiến trường  
Ngàn quân địch, cũng không mong sánh bằng  
Mình đà tự thắng được mình  
Đó là chiến thắng vô hình tối cao**
104. **Người kia tự thắng, tốt sao  
Hơn xa đã thắng ai nào, đáng chi  
Thắng mình, phải chế phục đi  
Tắm lòng tham dục, luôn thì nhiều nhương**



105. **Dẫu là Càn Thát, Ma vương**  
**Hay Thiên thần, cũng khôn đường thắng ta**  
**Vì ta đã tự thắng ta**  
**Sống trong tự chế, thiết tha cúng dường**
106. **Dẫu rằng đã bỏ ngàn vàng**  
**Để lo tế tự quỷ thần trăm năm**  
**Chẳng bằng giây phút phát tâm**  
**Bạc chân tu đó, ta năng cúng dường**  
**Cúng dường như vậy tốt hơn**  
**Trăm năm tế tự quỷ thần sánh sao**
107. **Ai kia ở tại rừng sâu**  
**Trăm năm thờ lửa cũng đâu ích bằng**  
**Phút giây chột ngộ ra rằng**  
**Bạc chân tu đó, ta năng cúng dường**  
**Cúng dường như vậy tốt hơn**  
**Trăm năm thờ lửa, thật khôn sánh bằng**
108. **Suốt năm cúng tế, lễ hằng**  
**Để cầu được phước, chẳng bằng phần tư**  
**Phước người kính lễ bậc tu**  
**Có tâm chánh trực, quả từ Thánh nhân**
109. **Nếu ta kính lễ, trọng tôn**  
**Những người trưởng thượng, đạo cao, đức dày**  
**Bốn điều sẽ được tăng hoài**  
**Đẹp, vui, sức khỏe, tuổi đời cũng tăng**

110. Dẫn rằng sống cả trăm năm  
Một đời phá giới, tu thiền bỏ lối  
Không bằng chỉ một ngày thôi  
Giới trì tinh tấn, không ngơi tu thiền
111. Trăm năm ai sống triền miên  
U mê ám tuệ, tu thiền bỏ lối  
Không bằng chỉ một ngày thôi  
Mở mang trí tuệ, không ngơi tu thiền
112. Trăm năm ai sống biếng lười  
Không hề tinh tấn, một đời uổng thay  
Không bằng trong chỉ một ngày  
Hết lòng tinh tấn, hăng say tinh cần
113. Ai kia sống cả trăm năm  
Vẫn không thấy Pháp diệt sanh vô thường  
Không bằng chỉ một ngày đường  
Ngộ duyên ngũ uẩn vô thường diệt sanh
114. Ai kia sống cả trăm năm  
Vẫn mê ế trọc, Niết Bàn chẳng hay  
Sao bằng trong chỉ một ngày  
Niết Bàn tịch tịnh tỏ bày sáng tâm
115. Ai kia sống cả trăm năm  
Pháp cao chẳng thấy, lòng tràn u mê  
Sao bằng một buổi hướng về  
Pháp cao tối thượng, khai bề giác tri

**9. Phẩm Ác (PAPAVAGGO)**

---oOo---

116. **Hãy mau làm việc thiện đi  
Đừng cho điều ác chiếm vì cõi tâm  
Hãy làm việc thiện chậm lần  
Tâm ưa để Ác nhập xâm tức thì**
117. **Lỡ làm điều ác một khi  
Thời đừng tiếp tục làm gì ác thêm  
Chớ vui với Ác, đừng quên  
Tâm mà chứa Ác, chịu phiền khổ thôi**
118. **Đã làm điều thiện xong rồi  
Thời nên tiếp tục vun bồi làm thêm  
Hãy vui làm thiện triền miên  
Tâm tư tích thiện, một niềm an vui**
119. **Vì chưng quả ác chưa muồi  
Nên người làm ác vẫn vui, tưởng lành  
Đến khi nghiệp ác đã thành  
Ác liền gặp Ác, phải đành chịu thôi**
120. **Vì chưng quả thiện chưa muồi  
Làm lành mà vẫn thấy đời khổ thay  
Đến khi quả thiện chín cây  
Người hiền gặp phúc, vui vầy thiện duyên**

121. **Đừng vì ác nhỏ, coi khinh  
Nghĩ rằng quả chẳng tới mình, sợ chi  
Nước kia từng giọt li ti  
Cứ rò rỉ nhỏ đến khi bình trào  
Người ngu ác nghiệp lớn sao  
Do nhiều ác nhỏ dồn vào từ lâu**
122. **Việc lành chẳng thể nhỏ đâu  
Đừng cho rằng quả khó cầu, ích chi  
Nước kia từng giọt li ti  
Cứ rò rỉ nhỏ đến khi tràn bình  
Người hiền trí, thiện đầy mình  
Cũng do tích thiện, công trình mấy mươi**
123. **Đường buôn lằm của, ít người  
Tránh nơi trống vắng, xa nơi hiểm nghèo  
Sống lâu, độc dược tránh theo  
Nên xa tránh Ác là điều tất nhiên**
124. **Bàn tay chẳng có vết thương  
Có cầm thuốc độc, không thường bị lây  
Không thương tích, tránh độc hay  
Không làm điều ác, Ác hay tránh mình**

125. **Ác nhân muốn hại người hiền  
Hiền không bị hại, Ác tìm ác nhân  
Trong cơn cát bụi khó phân  
Ngược chiều đối gió, ác nhân, Ác hành**
126. **Cũng cùng từ bụng mẹ sanh  
Nhưng người chính trực được lên cõi trời  
Ác thời đọa địa ngục rồi  
Ai rời sanh tử, chứng nơi Niết Bàn**
127. **Dù cho ẩn trốn trong hang  
Lặn sâu đáy biển, bắc thang lên trời  
Nào đâu có chỗ ở đời  
Đã gây ác nghiệp, để rồi trốn đâu**
128. **Dù cho ở dưới biển sâu  
Trên không cao vút, hang nao núi này  
Nơi nơi thần chết dang tay  
Chẳng nơi nào thoát lẽ này được đâu**

---oOo---



*Nước kia từng giọt li ti*

**10. Phẩm Đao Trượng hay Phẩm Hình Phạt (DANDAVAGGO)**

---oOo---

129. Ai mà chẳng sợ gậy đao  
Lòng người sợ chết, ai nào khác ta  
Lòng người, suy bụng ta ra  
Đừng sai bảo giết, chớ mà giết ai
130. Ai mà chẳng sợ gậy đao  
Ai không thích sống, ai nào khác ta  
Lòng người, suy bụng ta ra  
Đừng sai bảo giết, chớ mà giết ai
131. Chúng sanh cầu lạc ở đời  
Lại dùng đao gậy hại người, ác thay  
Hại người cầu lạc, ứng ngay  
Đời sau sẽ khổ, đời này chẳng vui
132. Chúng sanh cầu lạc ở đời  
Không dùng đao gậy hại người, tốt thay  
Một lòng cầu lạc đêm ngày  
Đời sau hưởng lạc, đời này an vui
133. Chớ buông lời ác với người  
Ta buông lời ác, người đời đáp ngay  
Ác qua, ác lại, khổ thay  
Như gươm, đao, trượng sẽ xoay hại mình
134. Nếu ta cứ tự nín thinh  
Trước người thô ác, không sinh cãi bần  
Như chuông bể, chẳng tiếng vang  
Nội tâm thanh tịnh, Niết Bàn thông dong

135. **Lừa bò ra bãi cỏ non  
Chăn bò chỉ một gậy con đủ dùng  
Cũng như già, chết vẫn từng  
Lừa sanh linh tới tử vong ngày ngày**
136. **Người ngu tạo ác chẳng hay  
Cũng không ý thức quả này nảy sinh  
Đó là tự nghiệp do mình  
Tạo nên lửa đỏ, mặc tình nung thân**
137. **Dùng đao gậy đánh Thánh nhân  
Ác cùng người thiện, hại thân người hiền  
Tội hình chịu, lẽ tất nhiên  
Khổ đau mười loại, chịu liền chẳng sai**
138. **Một là mất hết tiền tài  
Hai là hại đến thân này thương vong  
Ba là trọng bệnh khó xong  
Bốn là tâm loạn, chẳng còn biết chi**
139. **Năm là bị bắt tội gì  
Sáu là trọng tội bất kỳ bị oan  
Bảy là ly tán họ hàng  
Tám là tài sản nát tan chẳng còn**
140. **Chín là nhà cửa, ốc phòng  
Hỏa tai thiêu rụi, chốc mòng ra tro  
Mười là khi chết phải lo  
Tuệ sanh địa ngục, mặc cho đọa đầy**



141. **Chân trần, sống tuyệt thực đây  
Đất lặn, tro trét, mình đầy nhớp nhờn  
Ngồi yên một thế cứng đờ  
Tóc đầu cứ để rối bừa tứ tung  
Khó làm thanh tịnh tâm tư  
Vì chưng nghi hoặc dứt trừ không xong**
142. **Ai kia tịch tịnh thân tâm  
Siêng năng nhiếp phục, tu hành dám lời  
Sinh linh không hại mảy may  
Sa môn không phải, thời Bà-la-môn**
143. **Khó tìm thấy được người khôn  
Biết điều tự thẹn, biết luôn giữ mình  
Tránh xa chỉ trích, phê bình  
Như con ngựa quý biết tình tránh roi**
144. **Tựa như ngựa quý chạm roi  
Càng thêm tinh tấn, càng khơi nhiệt tình  
Giữ gìn Chánh Niệm, vững tin  
Chuyên cần giữ giới, định thiền, tịnh tâm  
Trí, hành đầy đủ, chánh chân  
Khổ đau vô lượng, mười phần sạch trơn**
145. **Người lo trị thủy, đào mương  
Người nghề thợ mộc, lo đường cửa cây  
Thợ tên lo uốn tên ngay  
Làm lành thời phải lo bài điều thân**

---oOo---

**11. Phẩm Già (JARAVAGGO)**

---oOo---

146. Cười chi, đâu có chi mừng  
Sân, tham, lửa dữ đốt nung đời mình  
Mịt mù trong cõi Vô Minh  
Không tìm đuốc tuệ cho mình sáng soi
147. Thân này cứ tưởng đẹp rồi  
Hay đâu bệnh tật trong người ẩn cư  
Gây toàn khổ não, suy tư  
Cái thân giả tạm, huyễn hư, chẳng bền
148. Mỗi ngày lại một già thêm  
Thành rừng bệnh tật, nỗi niềm mong manh  
Vô thường, tất phải mất nhanh  
Sự đời có tử, có sanh, lẽ thường
149. Trái bầu kia đẹp, dễ thương  
Sang thu bị héo, vẫn thường vứt đi  
Thân này cũng chẳng khác chi  
Chỉ còn xương trắng, có gì vui đâu
150. Thân này như thể thành hào  
Xây từ xương thịt, máu đào mà ra  
Nơi đây chỉ chứa chết, già  
Đúng là ngã mạn, đúng là dối gian
151. Xe vua dù đẹp cũng tàn  
Thân dầu trang điểm, cũng lần già thôi  
Pháp lành bậc Thánh trên đời  
Không suy tàn, được truyền nơi hiền tài

152. Ít nghe, kém học những ai  
Lớn, già chẳng khác những loài bò kia  
Thịt, gân tăng trưởng mọi bề  
Nhưng phần trí huệ chẳng hề tăng thêm
153. Qua bao kiếp sống triền miên  
Ta đều cố sức truy nguyên luân hồi  
Thân này phải tạo lại thôi  
Khổ thay, phải chịu luân hồi tái sinh
154. Bây giờ lẽ rõ rành rành  
Thoát vòng sanh tử, tử sanh luân hồi  
Thân này thân chót đấy thôi  
Ta đà chứng đắc, an nơi Niết Bàn  
Vô minh, chấp thủ, dục tham  
Cũng đà dứt hết, chẳng còn bận tâm
155. Trẻ người không cố lập thân  
Không lo tu đạo, tích nhân dồi dào  
Khi già ủ rũ làm sao  
Như con cò yếu bên ao không mồi
156. Trẻ người chẳng cố xây đời  
Không lo tu đạo, chẳng vờ tích nhân  
Khi già, dáng tựa cung cong  
Xót về dĩ vãng, thở than buồn tình

---o0o---

**12. Phẩm Tự Ngã (ATTAVAGGO)**

---oOo---

157. **Ai kia nếu biết thương mình  
Phải lo tự bảo hộ mình, chớ quên  
Trong ba canh (1), cũng một phen  
Tỉnh ra, học tập, tu tâm chớ hoài**
158. **Đặt mình trong Chánh Đạo rồi  
Mới lo giáo hóa người đời, tha nhân  
Không e ô nhiễm, lỗi lầm  
Mới là hiền giả , thập phần xứng danh**
159. **Dạy khuyên người khác thiện hành  
Hãy lo làm trước, cho mình thích nghi  
Hãy lo điều phục mình đi  
Phục điều mình khó, dễ gì thành công**
160. **Chính mình là chỗ tựa nương  
Đừng mong nương tựa, tựa nương vào người  
Khéo tu, khéo tập ở đời  
Mới mong đạt đến chốn nơi nhiệm màu (2)**
161. **Chính mình tạo ác chử đâu  
Mình làm mình chịu, ai nào khác ta  
Ác kia nghiền nát kẻ tà  
Như kim cương nghiền nát tan đá này**

(1) *Ba canh: đầu, giữa, cuối đêm, hoặc thiếu, trung và lão niên*

(2) *Quả vị A La Hán*

162. **Kẻ kia phá giới, hại thay  
Như cây leo bám giết cây đỡ mình  
Chính mình lại hại thân mình  
Kẻ thù cũng chỉ muốn mình thế thôi**
163. **Dễ làm điều ác, người ơi  
Cũng như dễ tự hại đời mình đây  
Làm lành được lợi, tốt thay  
Nhưng vô vàn khó, ráng tay mà làm**
164. **Người ngu phỉ báng bất phân  
Pháp, A La Hán, Thánh nhân đạo hành  
Nào hay tà kiến chẳng lành  
Là mầm tự hoại đã sanh quả rồi  
Cách tha (3) cỏ cũng vạ thôi  
Hễ sinh ra quả, tàn đời cỏ lau**
165. **Mình làm ác chứ ai đâu  
Chính mình ô nhiễm, vương sầu chứ ai  
Làm lành chẳng kể một hai  
Tự mình thanh tịnh, chẳng ai giúp mình  
Tịnh hay không tịnh, do mình  
Chẳng ai có thể giúp mình tịnh thanh**
166. **Giúp người giải thoát tử sanh  
Phải lo chuyện đó cho mình trước tiên  
Biết đâu là lợi ích riêng  
Mới chuyên tâm, mới gắng siêng chu toàn**

(3) *Loại cỏ lau sanh ra quả là chết*

**13. Phẩm Thế Gian (LOKAVAGGO)**

---oOo---

167. **Chớ theo những pháp thấp hèn  
Chớ buông lung, sống mặc nhiên qua ngày  
Chớ theo tà kiến, mê say  
Tục trần tăng trưởng, quất quay luân hồi**
168. **Phải luôn nỗ lực ở đời  
Sống theo Chánh Pháp, xa rời buông lung  
Sống đời trì giới, tu tâm  
Đời nay hưởng lạc, đời sau hưởng lành**
169. **Chớ theo tà hạnh, ác hành  
Sống theo Chánh Pháp, tốt lành, thiện chân  
Sống đời trì giới, tu tâm  
Đời nay hưởng lạc, đời sau cũng vầy**
170. **Hãy nhìn bọt nước tung bay  
Cũng là huyễn ảo, cũng tà tang thương  
Hiểu ra cái lẽ vô thường  
Tử thần chẳng gặp trên đường chánh tu**
171. **Ngắm nhìn lộng lẫy xe vua  
Tưởng đời cũng đẹp, nào thua kém gì  
Người ngu tham đắm, si mê  
Chỉ duy người trí chẳng hề bận tâm**
172. **Những ai đã sống buông lung  
Biết rời phóng dật, gắng tâm thiện hành  
Thật là ánh sáng trong lành  
Như vầng trăng sáng thoát vành mây che**

173. Những người chịu nghiệp khổ khe  
Nay đà sám hối, chỉ mê thiện hành  
Đó là ánh sáng trong lành  
Như vàng trắng sáng thoát vành mây che
174. Đời này thật quá u mê  
Ít người sáng suốt hướng về cõi Thiên  
Như chim thoát khỏi lưới giềng  
Chỉ bay quanh quẩn, cao thiên chẳng màng
175. Thiên nga bay, chỉ nhờ nhàn  
Có thần thông, chỉ lừng chùng trên không  
Duy người đại trí tinh thông  
Dẹp yên Ma lực, mới mong thoát đời
176. Những ai vọng ngữ, lắm lời  
Đế chân nhất Pháp cũng thời phạm ngay  
Đời sau chẳng biết, chẳng hay  
Ác nào là chẳng ra tay dám làm
177. Kiệt keo, sao đạt cõi Thiên  
Người ngu, bố thí ghét phiền chẳng cho  
Trí nhân, bố thí chăm lo  
Tương lai an lạc, tâm tư vui vầy
178. Dự lưu (1), nếu đạt quả này  
Chủ nhân cõi đất nào tà, sánh sao  
Cõi Thiên cũng khó so nào  
Chủ trì Thiên Giới làm sao sánh bằng

*(1) Dự lưu = người đã giải thoát khỏi 3 trói buộc: ngã kiến, nghi ngờ và giới cấm thủ*



*Như vầng trăng sáng thoát vành mây che*



**14. Phẩm Phật Đà (BUDDHAVAGGO)**

---oOo---

179. **Phật Đà đã thắng hoàn toàn**  
**Dục tham đã diệt, chẳng còn chút chi**  
**Mênh mông Phật trí từ bi**  
**Chẳng còn dấu tích, còn gì dục tham**  
**Khó tìm theo dấu dục tham**  
**Làm sao cám dỗ bậc cao vẹn toàn**
180. **Phật Đà ái dục dẹp tan**  
**Dục tham vô hiệu, ai làm được chi**  
**Mênh mông Phật trí từ bi**  
**Chẳng còn dấu tích, còn chi buộc ràng**  
**Khó tìm theo dấu dục tham**  
**Làm sao cám dỗ bậc cao vẹn toàn (1)**
181. **Trí nhân thiên định chuyên cần**  
**Thích nơi thanh vắng một lần viễn ly**  
**Là người chánh giác, khó bì**  
**Khiến trời, người cũng mến vì, kính yêu**
182. **Được làm người, thật khó thay**  
**Khó thay được sống trọn nơi cõi trần**  
**Được nghe Chánh Pháp, khó hơn**  
**Khó sao gặp Phật ở trên đời này**

(1) *Câu 179 -180 là lời Phật nói với Ma nữ*

183. Không làm điều ác, vui thay  
Gắng công hành thiện, gắng xây hạnh lành  
Giữ gìn tâm, ý sạch trong  
Lời chư Phật dạy, để mình tu thân
184. Phật thường giảng dạy chúng dân  
Quả cao tối thượng, Niết Bàn là đây  
Nhẫn là khổ hạnh cao dày  
Xuất gia thời chẳng hại người, lành sao  
Sa môn chẳng hại ai nào  
Xứng danh tên gọi, có đâu sai lầm
185. Phật thường giảng dạy chúng dân  
Chớ nên phỉ báng, tổn thương mọi người  
Uống, ăn nên tiết độ thôi  
Giữ gìn trì giới, sống nơi tịnh nhàn  
Siêng năng bát định, thiền, không (2)  
Lời chư Phật dạy, chuyên cần dám sai
186. Dù mưa vàng bạc rải đầy  
Dục tham khó thỏa ngay nơi lòng mình  
Trí nhân biết rõ sự tình  
Dục nhiều quả đắng, thời mình ham chi

*(2) Bát định: 8 phép định của tu thiền, 4 thuộc sắc giới là thiền định, 4 thuộc vô sắc giới là không định, để đắc quả A La Hán*

187. **Lẽ này đã ngộ, đã tri  
Người tu học Phật chẳng mê dục rồi  
Dù là dục lạc cõi trời  
Chỉ cầu diệt ái dục thôi, viên thành**
188. **Trong cơn lo sợ, hoảng kinh  
Tìm nơi nương tựa để mình quy y  
Này rừng nọ, nọ núi kia  
Này thần, này miếu, thiếu gì chốn nơi**
189. **Nếu không lựa chọn đúng nơi  
Quy y đúng chỗ, sao vơi khổ này  
Quy y tối thượng tốt thay  
Khổ đau mới thoát, mới hay Pháp màu**
190. **Ai kia muốn hết khổ đau  
Tìm về Phật, Pháp, Tăng hầu quy y  
Trí chân, Chánh Tuệ phát huy  
Thấy ra Tứ Đế (3), thoát ly khổ nài**
191. **Đời là đau khổ vô vàn  
Nguyên nhân đau khổ, dục tham lẽ này  
Muốn hết khổ, diệt dục ngay  
Hướng tâm Chánh Đạo (4), tức thời khổ tan**

*(3) Tứ đế: Tứ Diệu Đế hay Tứ Thánh Đế là 4 chân lý của Giáo Pháp Phật gồm Khổ Đế, Tập Khổ Đế, Diệt Khổ Đế và Đạo Đế (coi câu 191)*

*(4) Bát Chánh Đạo gồm: Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, Chánh Định*

192. Quy y Tam Bảo, tâm an  
Là nơi tối thượng, thoát nản khổ đau
193. Thánh nhân khó gặp làm sao  
Phải đâu cũng có, chỗ nào cũng sanh  
Chỗ nào có bậc trí sanh  
Gia đình thân tộc an lành vui tươi
194. Vui thay Phật đã ra đời  
Vui thay Pháp giảng khắp nơi xóm làng  
Vui thay hoà hợp Tăng đoàn  
Vui thay đệ tử mấy hàng đồng tu
195. Cúng dường các bậc chân tu  
Học trò chư Phật đã trừ khổ đau  
Chân tu là bậc thanh cao  
Thoát ly hư vọng, sạch lầu não tâm
196. Cúng dường các bậc Thánh nhân  
Có tâm tịch tịnh, lại không sợ gì  
Các công đức ấy ai bì  
Không ai ước lượng đếm ghi cho vời

---o0o---

**15. Phẩm An Lạc (SUKHAVAGGO)**

---oOo---

197. **Vui thay ta sống ở đời  
Lòng không thù hận, giữa nơi hận thù  
Mặc người thù hận ám bu  
Lòng ta vẫn lắng, chẳng thù hận ai**
198. **Vui thay ta sống hòa hài  
Lòng không phiền não, giữa nơi não phiền  
Mặc người phiền não triền miên  
Lòng ta vẫn tịnh, không phiền, không nao**
199. **Vui thay ta sống thanh tao  
Giữa nơi tham dục, lòng bao trong lành  
Mặc người tham dục vây quanh  
An nhiên ta sống, tịnh thanh một lòng**
200. **Vui thay ta sống tâm không  
Tham, sân, si dứt, lòng không ngại gì  
Hưởng an, hỷ, lạc, một bề  
Như nơi Thiên Giới, xứng tề Quang Âm (1)**
201. **Thắng thời gây oán hận thâm  
Thua thời uất ức, cam phần khổ đau  
Sống đời hòa hiếu, thanh cao  
Bỏ sau thắng, bại, dâng trào niềm an**

(1) *Quang Âm: trời thứ sáu thuộc về sắc giới, nơi chúng sinh nuôi sống mình bằng tâm hỷ*

202. Lửa nào sánh được lửa tham  
Ác nào hơn được ác sân, hận này  
Khổ nào sánh khổ uẩn thay  
Vui nào bằng được vui nơi Niết Bàn
203. Đói ăn, khát uống, bệnh trầm  
Các hành, các uẩn là tầng khổ cao  
Hiểu ra sự thực thể nào  
Hưởng vui tối thượng, thanh cao Niết Bàn
204. Người không bệnh, lợi ngút ngàn  
Nếu lòng biết đủ, giàu sang khó vơi  
Bạn cùng thành tín, nhất rồi  
Niết Bàn là cõi tuyệt vời lạc an
205. Niềm vui sống ẩn vô vàn  
Tỏ tường cuộc sống, tịnh nhàn tâm tư  
Niềm vui Pháp hỷ sẽ ưa  
Không còn sợ hãi, nhiệm ô chẳng còn
206. Lành thay gặp được Thánh nhân  
Sống gần cũng được hưởng phần lạc an  
Mừng không gặp những ngu nhân  
Sống càng xa họ, thường càng an vui
207. Sống chung với những người ngu  
Buồn lo tựa sống với thù, khổ thay  
Sống cùng người trí, nào tà  
Như cùng thân thuộc vui vầy gặp nhau
208. Đúng là gần được Thánh nhân  
Những người hiền trí, giữ thân, giới trì  
Thiện nhân, hiền tuệ cận kề  
Con đường sáng tỏ, khác gì trăng lên

**16. Phẩm Hỷ Ái (PIYAVAGGO)**

---oOo---

209. Lo làm những việc không nên  
Tu hành thời lại chẳng chuyên, không làm  
Đành lòng theo hướng dục tham  
Thời đừng so kể người ham giới trì
210. Đừng thân kẻ đáng yêu vì  
Chớ thân kẻ chẳng hợp chi với mình  
Yêu, không được gặp, khổ hình  
Ghét nhau, phải gặp, trăm nghìn khổ đau
211. Hiểu ra, sẽ chẳng nên yêu  
Xa nhau, ly biệt, trăm điều sầu thương  
Dứt trừ yêu, ghét tình thường  
Chẳng còn ràng buộc, lòng luôn nhẹ nhàng
212. Lòng còn hỷ ái đa mang  
Sinh ra lo sợ, tâm càng khổ thêm  
Xa lià hỷ ái một niềm  
Sầu thời tan biến, còn phiền sợ chi
213. Mang lòng tham ái, sầu bi  
Sinh ra lo sợ, tâm thì khổ đau  
Ai kia tham ái thoát mau  
Sợ thời tan biến, hết sầu, hết lo
214. Lòng còn tham dục dày vò  
Sinh ra sợ hãi, sinh lo, sinh buồn  
Xa lià tham dục, nhẹ lòng  
Sầu thời tan biến, đâu còn sợ chi

215. Lòng còn lạc dục, đam mê  
Sinh ra lo sợ, trăm bề khổ đau  
Ai kia lạc dục thoát mau  
Sầu thời tan biến, tâm đâu sợ gì
216. Trong lòng ái dục, sầu bi  
Sinh ra sợ hãi, tâm thì khổ thêm  
Xa lià ái dục, tâm êm  
Sầu thời tan biến, đâu phiền sợ chi
217. Vẹn toàn giới đức, tuệ tri (1)  
Pháp lành nương trú, Đế chân (2) chứng rồi  
Viên thành công hạnh (3) vun bồi  
Được lòng ái kính mọi người, chẳng sai
218. Ly ngôn pháp muốn chứng rồi  
Quả Tăng Thượng (4) cũng chẳng rời ý cao  
Đắm mê dục lạc, dám đâu  
Thượng Lưu (5) bậc ấy, danh nào xứng hơn
219. Cũng như người khách ly hương  
Xa nhà lâu lã, trên đường về quê  
Bà con thân thuộc, bạn bè  
Hân hoan chào đón, trăm bề mừng vui
220. Người làm phước cũng vậy thôi  
Tích lành tích thiện đời đời tới nay  
Nghệp lành mở rộng đôi tay  
Đón chào người thiện cũng tà thân nhân

(1) *Tuệ tri*: Chánh kiến, hiểu biết rõ Tứ Diệu Đế, Vô ngã

(2) *Đế chân*: chân lý tuyệt đối

(3) *Công hạnh*: giới, định, tuệ

(4) *Quả Tăng Thượng*: cộng quả, được tạo ra từ nhiều nhân

(5) *Thượng Lưu*: đã gần đến Niết Bàn A La Hán



**17. Phẩm Phần Nộ (KODHAVAGGO)**

---oOo---

221. **Giã từ phần nộ, kiêu căng  
Giã từ phiền não buộc ràng nội tâm  
Lià xa chấp trước, tâm, thân  
Khổ đau sẽ hết, chẳng còn chỗ nương**
222. **Chận cơn phần nộ đang tăng  
Như xe đang chạy, đừng lăn kịp thời  
Đó là người đánh xe tài  
Nếu không, thời chỉ là nài buông cương**
223. **Lấy không giận thắng giận hờn  
Lấy lành thắng cái chẳng lành mới cam  
Cúng dường tâm thắng xan tham  
Lấy chơn thật thắng dễ dàng ngụy hư**
224. **Ít tiền, ít của, vẫn cho  
Chẳng hề phần nộ, chẳng lo giận hờn  
Nói năng lời lẽ thật chơn  
Là ba việc thiện giúp gần giới Thiên**

225. **Chẳng hề làm hại người hiền  
Thân, tâm chế phục triền miên chẳng rời  
Niết Bàn sẽ chứng được thôi  
Khổ đau sẽ hết, phiền thời cũng tan**
226. **Những người thức tỉnh, siêng năng  
Cố công tu học thường hằng ngày đêm  
Niết Bàn là hướng tiến lên  
Bao nhiêu phiền não dứt liền đó thôi**
227. **Ngồi im cũng bị chê rời  
Nói nhiều cũng bị chê cười, khác chi  
Nói vừa phải cũng bị chê  
Làm sao tránh được lời chê của người**
228. **Xem ra sống ở trên đời  
Từ xưa cổ tới hiện thời, tương lai  
Chẳng ai cứ bị chê hoài  
Cũng không ai suốt trọn đời được khen**
229. **Ngày ngày xét kỹ mình xem  
Có vương tỳ vết, tịnh thanh giới trì  
Hiền minh, trí tuệ đôi bề  
Khiến cho người trí tiếc gì tán dương**

230. Chánh nhân hạnh tỏa sáng trưng  
Như vàng ròng nọ, ai còn dám chê  
Chư Thiên tán thưởng nhưt tề  
Bà-la-môn đó, xứng bề danh xưng
231. Giữ thân đừng nóng giận hờn  
Giữ gìn thân, phải phục thuần lấy thân  
Tránh xa thân ác vi hành  
Dùng thân tu tập hạnh lành chánh chơn
232. Giữ lời đừng nóng giận hờn  
Giữ lời, phải biết phục thuần nói năng  
Tránh lời nói ác, thô càn  
Dùng lời tu tập hạnh lành chánh chơn
233. Ý đừng nóng giận đòi cơn  
Giữ phòng ý, phải phục thuần ý, tâm  
Lià xa ý ác, ý hung  
Ý lành tu tập hạnh lành chánh chơn
234. Người hiền điều phục lấy thân  
Giữ gìn miệng, lưỡi, mỗi lần nói ra  
Giữ gìn ý tứ chẳng tà  
Điều xong ba nghiệp, đúng là khéo tu

**18. Phẩm Cấu Uế (MALAVAGGO)**

---oOo---

235. **Đời người giống tựa lá khô  
Tử thần đang đứng đợi chờ một bên  
Trước thần chết, tự hỏi xem  
Đường dài, lương thực mình đem những gì**
236. **Đảo riêng hãy tự tạo đi  
Tinh cần gấp rút, hành trì khôn ngoan  
Dứt trừ phiền não, cấu trần  
Bước lên thánh cảnh, Chư Thiên đón mời**
237. **Đời người sắp lụn tàn rồi  
Diêm vương đang đợi chờ người lại gần  
Giữa đường chẳng chỗ nghỉ chân  
Đường dài, lương thực độ thân có gì**
238. **Đảo riêng hãy tự tạo đi  
Tinh cần gấp rút, hành trì khôn ngoan  
Dứt trừ phiền não, cấu trần  
Không còn già, bệnh, tử, sanh, thoát nà**
239. **Trí hiền sánh tựa thợ vàng  
Lọc từng tạp chất cho vàng sạch ra  
Sát na tiếp nối sát na (1)  
Trí hiền lọc cấu uế ra khỏi mình**

(1) *Sát na: thời gian của một niệm, một ý nghĩ*

240. **Sét kia từ sắt mà sinh**  
**Lại ăn mòn sắt, thường tình đó thôi**  
**Ác nhân gieo nghiệp ác rồi**  
**Nghiệp kia lại dặt vào nơi ác bờ**
241. **Kinh không tụng, học kinh như**  
**Không siêng năng, ấy vết như cửa nhà**  
**Biếng lười, như nhớp thân ta**  
**Buông lung là vết như người giữ thân**
242. **Hạnh tà, như nhớp nữ nhân**  
**Kiệt keo, như nhớp kẻ ban chút qua**  
**Vết như là nghiệp ác tà**  
**Đời này, đời khác, vẫn là ác thôi**
243. **Bao điều như nhớp kẻ rồi**  
**Vô minh, như nhớp phải coi đứng đầu**  
**Tỷ Kheo tu tập Pháp mầu**  
**Trừ Vô minh ấy, làm sao như người**
244. **Dễ thay sống chẳng hổ người**  
**Sống đời lỗ mãng, quạ, dơi bay quàng**  
**Sống liêu, công kích, huênh hoang**  
**Sống tà, ngạo mạn, trăm đường uế thôi**

245. **Khó thay sống biết hổ người  
Luôn cầu thanh tịnh, sống đời vô tư  
Sống trong sạch, sống khiêm từ  
Dồi dào kiến thức, ơ hờ dục tham**
246. **Những ai ở cõi thế gian  
Nói lời giả dối, chẳng màng thật chân  
Sát sinh, trộm cắp, phạm dâm  
Rượu men, rượu nấu, hương nồng đắm say**
247. **Sống đam mê, thật uống thay  
Là đời này đã tự tay bới đào  
Thiện căn mình có thuở nào  
Bới đào vứt bỏ, làm sao an lành**
248. **Các người phải biết tạo lành  
Không lo chế ngự, ác sanh tức thì  
Tham lam, phạm Pháp làm chi  
Để mua thống khổ, sầu bi đời đời**
249. **Tâm tin đạo với lòng vui  
Ta chăm bố thí, chẳng lời cúng dường  
Nếu như vẫn cứ ganh hờn  
Người ăn kẻ uống, khó đường định tâm**
250. **Nếu ai dẹp được hờn ganh  
Nhổ sâu tận gốc cái tâm ác này  
Sẽ gìn giữ được đêm ngày  
Cái tâm đã định cho đời lạc an**

251. **Lửa nào dữ sánh đục tham  
Chấp nào bền chắc bằng sân hận này  
Lưới nào chặt tựa si ngậy  
Sông nào dễ đắm cho tà ái giang**
252. **Lỗi người tìm thấy dễ dàng  
Cố tìm, như trấu trên sàng gạo tươi  
Lỗi mình sao khó phan phui  
Như gian bài bạc, giấu rồi lại che**
253. **Lỗi người mắt thấy tai nghe  
Sanh lòng chỉ trích, thường chê bai người  
Não phiền cứ vậy tăng hoài  
Làm sao diệt được cho đời tịnh an**
254. **Chốn hư không, chẳng dấu chân  
Ngoài vòng Phật đạo, khó tầm Sa môn  
Chúng sanh hư vọng (1) vui buồn  
Như Lai an tịnh, không còn vọng hư**
255. **Dấu chân nào chốn không hư  
Ngoài vòng Phật đạo, khó là Sa môn  
Kìa năm uẩn cũng vô thường  
Như Lai, chư Phật tịnh tâm vẹn toàn**

(1) *Hư vọng: chỉ Ái, Kiến, Mạn*

**19. Phẩm Pháp Trụ (DHAMMATTHAVAGGO)**

---oOo---

256. Kẻ kia lỗ mǎng (1), cực đoan  
Phụng thờ Chánh Pháp đừng toan tính gì  
Trí nhân phải biết xét suy  
Chánh tà, đen trắng, đôi bề phân minh
257. Ai người trí giác, công bình  
Không hề chuyên chế, phân minh dẫn đường  
Sống theo đúng Pháp luôn luôn  
Xứng danh Pháp trụ (2), đó nguồn an nhiên
258. Không cần phải nói năng nhiều  
Mới là Hiền trí, trăm điều tốt tươi  
Tịnh an, không oán cừu ai  
Không hề sợ hãi, xứng vời trí nhân
259. Nói năng nhiều cũng chẳng cần  
Để cho xứng được cái danh Pháp trì  
Học tuy ít, Chánh Pháp ghi  
Trì hành Chánh Pháp, chẳng hề buông lung  
Thấy ra Chánh Pháp tự tâm  
Xứng danh trì Pháp, chẳng lầm, chẳng sai
260. Dầu cho đầu bạc trắng rồi  
Danh xưng Trưởng Lão chưa vời được đâu  
Nếu người chỉ tuổi tác cao  
Chẳng lo tu tập, khác nào danh sông

(1) *Lỗ mǎng*: khinh xuất, độc đoán do tham, sân, si, sợ hãi (bổ úy) mà ra

(2) *Pháp trụ*: tuân thủ luật pháp xã hội và tuân thủ chân lý và luật Phật



261. Ai kia Tứ Đế (3) tinh thông  
Năm căn (4) điều phục, quyết không hại người  
Giới trì, cấu uế hết rồi  
Xứng danh Trưởng Lão người đời tụng xưng
262. Ai kia lưu loát nói năng  
Mặt mày đẹp đẽ, phải chăng người hiền  
Nếu còn dối trá, ganh hiềm  
Tham lam, ích kỷ, là Hiền khó thay
263. Nếu như diệt được gốc này  
Tận trong lòng, để từ rày sạch trơn  
Không còn si hận, tham, sân  
Mới là Hiền trí, Thiện nhân xứng tầm
264. Ai kia cạo sạch tóc trần  
Giới buông, vọng ngữ, khó làm Sa môn  
Lòng chưa dứt sạch dục tham  
Làm sao thành được Sa môn ở đời
265. Ai mà dứt ác điều rồi  
Ác nhân lớn, nhỏ đồng thời biến tan  
Không còn ác pháp, tịnh thanh  
Sa môn người ấy xứng danh ở đời
266. Chỉ đi khát thực nơi nơi  
Thời là khát sĩ, sao vời Tỷ Kheo  
Tu hành Chánh Pháp chẳng theo  
Chỉ lo hình thức, Tỷ Kheo đâu mà

(3) *Tứ đế*: coi câu 190-191

(4) *Năm căn*: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân



*Dấu chân nào chốn không hư*

267. **Chân tu, thiện (1), ác, vượt qua**  
**Sống đời tịnh hạnh, xuất gia, giới trì**  
**Rõ ràng giới, định, tuệ tri**  
**Tỷ Kheo bậc ấy xứng vì làm sao**
268. **Người ngu si thiếu trí cao**  
**Dầu cho im lặng, phải nào tịnh thanh**  
**Trí nhân suy xét rõ ràng**  
**Nấy cân thiện ác, điều lành chọn ngay**
269. **Dứt từ ác pháp đêm ngày**  
**Trí cao thấu hiểu đời này, đời sau**  
**Thật là ẩn sĩ, báu châu**  
**Xứng câu tịch tịnh, thoát cầu vô minh**
270. **Nếu còn sát hại chúng sanh (2)**  
**Đâu là Hiền Thánh giữ mình thanh cao**  
**Hữu tình chẳng hại loài nào**  
**Mang danh Hiền Thánh, xứng sao mọi chiều**
271. **Chẳng vì gìn giữ giới điều**  
**Hiểu rành ba tạng (3), học nhiều, lâu thông**  
**Chẳng vì khổ hạnh, tu tâm**  
**Chẳng vì đang sống lẻ đơ, vắng người**
272. **Mà cho rằng đã đắc rồi**  
**Xuất gia đã chứng, khác đời phàm phu**  
**Tỷ Kheo chớ vội lầm mơ**  
**Mê phiền chưa diệt, khó mà đắc thay**

(1) Chỉ cái 'thiện' hữu lậu vẫn còn dính tới phiền não

(2) Phật nói với một người đánh cá

(3) Ba tạng: ba phần cốt tủy của Kinh Sách Phật, gồm Kinh tạng, Luật tạng và Luận tạng

**20. Phẩm Đạo (MAGGAVAGGO)**

---oOo---

273. **Đạo nào hơn Bát Chánh đây  
Lý nào bằng Tứ Đế tà lý chân  
Dục ly, không pháp nào hơn  
Phật Đà năm mắt (1), bậc trên Thánh Hiền**
274. **Duy đường Chánh Đạo (2) đương nhiên  
Làm cho tri kiến một niềm tịnh thanh  
Nếu theo đường ấy trì hành  
Ma quân mê loạn, đoạn nhanh não phiền**
275. **Tu theo Chánh Đạo tự nhiên  
Khổ đau đoạn tận, chướng duyên còn gì  
Con đường Ta chỉ, gắng đi  
Trí tâm rộng mở, sân, si diệt tàn**
276. **Hãy mau giác ngộ mọi đàng  
Như Lai đã chỉ rõ ràng đường đi  
Siêng năng thiền định, hành trì  
Ác Ma sẽ chẳng trói ghì được đâu**
277. **Tuệ kia soi sáng thâm sâu  
Lẽ vô thường thấy đâu đâu cũng là  
Khổ đau do đó lià xa  
Con đường thanh tịnh cứu ta thoát nản**

(1) Năm mắt: nhục nhãn, thiên nhãn, huệ nhãn, Phật nhãn và nhất thế chí nhãn

(2) Chánh đạo gồm Tứ Đế, Bát Chánh Đạo, Niết Bàn

278. Tuệ kia soi sáng ngút ngàn  
Thấy đau khổ đã lan tràn khắp nơi  
Khổ đau nhàm chán quá rồi  
Con đường thanh tịnh đón mời người tu
279. Tuệ kia soi sáng thâm u  
Thấy rằng các pháp đều vô ngã rồi  
Khổ đau cũng phải lìa thôi  
Con đường thanh tịnh đón mời người tu
280. Khi cần chẳng nỗ lực ư  
Lúc còn cường tráng lại nhu nhược, lười  
Để cho ý chí ngủ vùi  
Làm sao ngộ đạo cho đời tiến thẳng
281. Giữ gìn khẩu nghiệp, nói năng  
Giữ thân, chớ để ác tâm xúi làm  
Giữ tâm tư, khéo hộ phòng  
Giữ ba nghiệp tịnh, đạo dòng Thánh nhân
282. Tu thiền thời trí tuệ tăng  
Bỏ thiền, trí tuệ cầm bằng tiêu tan  
Hiểu tường hai lẽ mất, còn  
Dốc lòng tu tập, viên tròn huệ năng
283. Đốn rùng dục, giữ cây ngay  
Dục kia sinh sợ hãi này chứ đâu  
Đốn rùng ái dục sạch lâu  
Tỷ Kheo tịch tịnh, dứt sầu, sạch tâm

284. Dây tình trai gái còn vương  
Vẫn chưa dứt được ý, tâm buộc ràng  
Dây tình tâm, ý buộc ràng  
Bò con, vú mẹ, khôn đàng cách ly
285. Tự mình dứt ái dục đi  
Như tay bẻ nhánh sen thì vào thu  
Đạo màu tịch tịnh gắng tu  
Niết Bàn ngay đó, đúng như Phật truyền
286. Mùa mưa đã sống bình yên  
Qua thời đông hạ vẫn nguyên chỗ này  
Người ngu cứ nghĩ như vậy  
Mà quên tự giác, chết nay rất gần
287. Ai còn mê đắm tâm thần  
Cháu con, gia súc, là phần của ta  
Tử thần lôi bắt chẳng tha  
Như mưa lũ cuốn làng kia ngủ vùi
288. Đến khi thần chết đến rồi  
Có ai che chở, có ai đỡ đần  
Cháu con, cha mẹ, họ hàng  
Làm sao cứu hộ, cứu nàn được đây
289. Trí nhân biết rõ lý này  
Lo toan trì giới, siêng năng chuyên cần  
Mau làm thanh tịnh thân tâm  
Thên thang hạnh lộ, quang lâm Niết Bàn

**21. Phẩm Tọa Lục (PAKINNAKAVAGGO)**

---oOo---

290. **Bỏ niềm vui nhỏ đi rồi**  
**Tự nhiên thấy được niềm vui lớn này**  
**Trí nhân đã hiểu ra ngay**  
**Giã từ lạc dục, rõ đây Niết Bàn**
291. **Đã làm đau khổ tha nhân**  
**Lại mong có được tâm thần an vui**  
**Bị thù hận trói buộc rồi**  
**Làm sao thoát được thù bồi, oán tăng**
292. **Việc làm đáng, lại không làm**  
**Việc nào không đáng, lại làm chẳng ngưng**  
**Những người ngạo mạn, buông lung**  
**Trong lòng phiền não mấy từng chất lên**
293. **Siêng năng quan sát tự thân**  
**Sẽ không làm việc nào không đáng làm**  
**Việc nào đáng, sẽ gắng làm**  
**Trong lòng phiền não sẽ tàn dứt ngay**
294. **Diệt xong mẹ ái dục này**  
**Diệt cha kiêu mạn, diệt hai vua tà (1)**  
**Diệt mười hai xứ (2), quần ma (3)**  
**Sống đời Thánh hạnh, cùng là vô ưu**

(1) *Vua tà: Đoạn kiến (chấp không) và Thường kiến (chấp có)*

(2) *Mười hai xứ: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý và sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp*

(3) *Quần ma: ái tham dục lạc*

295. Diệt xong mẹ ái dục này  
Diệt cha kiêu mạn, diệt hai vua tà  
Diệt luôn hổ tướng nghi ngờ (4)  
Một đời Thánh hạnh, vô ưu mới là
296. Đã là đệ tử Phật Đà  
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên  
Bất kỳ, chẳng kể ngày đêm  
Dốc lòng thường niệm Phật danh mới là
297. Đã là đệ tử Phật Đà  
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên  
Bất kỳ, chẳng kể ngày đêm  
Dốc lòng Chánh Pháp niệm luôn mới là
298. Đã là đệ tử Phật Đà  
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên  
Bất kỳ, chẳng kể ngày đêm  
Dốc lòng thường niệm vinh danh Tăng già
299. Đã là đệ tử Phật Đà  
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên  
Bất kỳ chẳng kể ngày đêm  
Dốc lòng niệm tướng sắc, thân (5) mới là
300. Đã là đệ tử Phật Đà  
Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên  
Bất kỳ chẳng kể ngày đêm  
Vui niềm bất sát chúng sanh mới là

(4) Nghi ngờ Phật, Pháp, Tăng, đạo đức, chân lý, nhân quả,  
đời sau, bốn hổ tướng trước là: tham, sân, si, mạn

(5) Tướng sắc thân=quán bất tịnh là biết lẽ cấu uế của thân sắc



301. **Đã là đệ tử Phật Đà**  
**Phải luôn tỉnh giác, phải mà cần chuyên**  
**Bất kỳ chẳng kể ngày đêm**  
**Vui tu thiền quán, hết liền sân, tham**
302. **Xuất gia tu hạnh khó kham**  
**Tại gia sinh hoạt muốn làm, khó ghê**  
**Khổ thay sống với ai kia**  
**Không là bằng hữu, chẳng hề đồng tâm**  
**Luân hồi mài miệt trôi lăn**  
**Cũng là khổ vậy, phải chăm thoát nàn**
303. **Tín tâm có, giới hạnh toàn**  
**Thời danh dự với Thánh tài (1) đều tăng**  
**Chỗ nào người ấy đặt chân**  
**Người người vị nể, xa gần tôn vinh**
304. **Người hiền thiện, dẫu xa mình**  
**Danh như núi tuyết, sáng lành tỏa quang**  
**Ác nhân dầu ở rất gần**  
**Bản cung trong tối, chẳng cần đoái trông**
305. **Ngồi, nằm một bóng chẳng buồn**  
**Độc hành đường lớn, cô đơn chẳng hề**  
**Tự mình điều phục chĩnh ghê**  
**Rừng sâu thanh vắng, một bề lạc an**

*(1) Thánh tài có 7 thứ: chánh tín, tinh tấn, hổ thẹn, lương tâm, học rộng, tặng biếu và buông xả*

---oOo---

**22. Phẩm Địa Ngục (NIRAYAVAGGO)**

---oOo---

306. Nói sai, nói láo, nói càn  
Có làm mà nói không làm, điều ngoa  
Tạo ra nghiệp ấy, ắt là  
Chết sa địa ngục, khó mà thoát đâu
307. Cà sa khoác mượn lấy màu  
Không ngăn ác hạnh, dãi dầu buồng lung  
Ác nhân tại nghiệp ác sinh  
Chết sa địa ngục, thọ hình chẳng sai
308. Ai kia phá giới, tu lời  
Gây ra nghiệp ác, sống đời buồng lung  
Thà rằng nuốt sắt đỏ nung  
Còn hơn ăn của cúng dường thập phương
309. Bốn tai ách sẽ đón đường  
Những người phóng dật muốn thương vợ người  
Ngủ không yên, họa chẳng rời  
Bị chê bai, địa ngục thời đọa sa
310. Chớ mà theo vợ người ta  
Ít vui, hoảng sợ hoặc là mắc tai  
Vương vòng pháp luật, tàn đời  
Đọa đầy ác thú là nơi đón chờ

311. **Cỏ kia sắc, nắm vụng về  
Thế nào cũng phải một bề đứt tay  
Sa môn giới hạnh chẳng ngay  
Đọa sa địa ngục, lẽ này tất nhiên**
312. **Sống buông lung, chẳng giữ gìn  
Nhiệm ô giới hạnh, chẳng tin tu hành  
Đó là lối sống chẳng thanh  
Làm sao chứng được quả lành, quả cao**
313. **Việc cần làm, gắng sức vào  
Làm say mê, chẳng lúc nào nghỉ ngưng  
Xuất gia mà vẫn buông lung  
Sống đời phóng dật, chỉ tăng dục trần**
314. **Không làm điều ác là hơn  
Làm rời thọ khổ, biết đường tránh đâu  
Hãy làm điều thiện cho mau  
Làm xong chẳng tiếc, vui sao một niềm**
315. **Như thành kia ở ngoại biên  
Trong ngoài canh giữ trang nghiêm, ngặt nghèo  
Giữ mình, cũng phải y theo  
Chớ buông lung, chỉ thoáng vèo sát na (1)  
Buông lung một phút giây qua  
Chính là lúc địa ngục sa mấy từng**

(1) *Sát na: thời gian của một niệm, một ý nghĩ*

316. Không đáng hổ, lại thẹn thùng  
Việc nên hổ thẹn, lại không hổ gì  
Là do tà kiến chấp nê  
Đọa sa địa ngục, khó bề thoát thay
317. Không đáng sợ, lại sợ ngay  
Việc nào đáng sợ, mảy may không hề  
Là do tà kiến chấp nê  
Đọa sa địa ngục, khó bề thoát thay
318. Không gây lỗi, lại nhận ngay  
Đến khi có lỗi, mảy may không hề  
Là do tà kiến chấp nê  
Đọa sa địa ngục, khó bề thoát thay
319. Có gây lỗi, biết nhận ngay  
Không gây ra lỗi, cũng hay biết rành  
Là nhờ Chánh Kiến giúp mình  
Giữ tâm Chánh Kiến, đừng lành cận bên

---oOo---

**23. Phẩm Voi (NAGAVAGGO)**

---oOo---

320. Ta như voi giữa trận tiền  
Tên rơi, cung bắn, liên miên không ngừng  
Chịu lời phỉ báng chẳng buồn  
Lắm người phá giới vẫn thường ghét tu
321. Voi kia luyện phục, được đua  
Voi này luyện phục, được vua cưới rồi  
Nghe lời chê vẫn mặc thôi  
Luyện lòng ẩn nhẫn, hơn tài thế nhân
322. Con la giống tốt, tánh thuần  
Voi to, ngựa giống, quý trân đã đành  
Chẳng bằng người tự điều mình  
Điều mình tối thượng, tốt lành, quý thay
323. Chẳng nhờ ngựa nọ, voi này  
Mà mong thụ đắc, chứng nơi Niết Bàn  
Chỉ nhờ điều phục tâm, thân  
Mới mong đạt đích, đắc thành quả cao
324. Voi Tài Hộ (1) cũng hung nào  
Đến kỳ phát dục, không sao phục thuần  
Bị giam, bỏ uống, bỏ ăn  
Ngày đêm chỉ nhớ, chỉ mong về rừng
325. Heo tham ăn uống quá chừng  
Lại ưa ngủ kĩ, nằm lẩn lóc hoài  
Phàm phu ham hưởng cũng vậy  
Đam mê ăn ngủ, vẫn xoay luân hồi
326. Buông lung cũng có lúc rồi  
Chạy theo dục lạc, thú vui quay cuồng  
Nay Ta đã chế ngự tâm  
Như người quản tượng móc cầm điều voi

(1) Voi Tài Hộ: Voi hộ vệ tài sản

327. **Sống không phóng dật, hãy vui  
Siêng năng, tỉnh thức, chẳng lơì hộ phòng  
Kéo mình ra khỏi ác tròng  
Như voi cố gắng thoát không sa lầy**
328. **Gặp người Hiền trí đồng hành  
Gian nguy hàng phục, hạnh lành phát huy  
Nên cùng chung sống, cùng đi  
Con đường Chánh Niệm thiếu gì an vui**
329. **Nếu không gặp được thì thôi  
Không người chung sống, ta thời sống riêng  
Như vua bỏ nước chẳng yên  
Như voi sống ở rừng thiêng của mình**
330. **Tốt hơn là sống một mình  
Chứ không kết bạn thân tình người ngu  
Xa lià ác dục, vô tư  
Như voi thoả mái ở khu rừng già**
331. **Vui thay gặp bạn đã xa  
Sống mà biết đủ, thật là đáng vui  
Chết mà thiện nghiệp tích rồi  
Cũng vui như thể đoạn rời khổ đau**
332. **Nhớ ơn cha mẹ cao sâu  
Một lòng hiếu kính, siết bao vui vầy  
Kính Sa môn, thật vui thay  
Kính vì Hiền Thánh cũng tày niềm vui**
333. **Tuổi già giữ giới, thật vui  
Viên thành Chánh tín được rồi, vui thay  
Vui thay trí tuệ tràn đầy  
Vui thay điều ác xưa, nay chưa từng**

---o0o---

**24. Phẩm Tham Ái (TANHAVAGGO)**

---oOo---

334. **Sống đời phóng dật, buông lung  
Ái tham lan tỏa chập chùng dây leo  
Đời này, đời khác bám theo  
Tựa như khỉ nhẩy chuyền đeo trái rùng**
335. **Sống trên đời phải coi chừng  
Đừng cho ái dục buộc ràng thân, tâm  
Khổ đau tăng trưởng khó ngăn  
Như loài cỏ dại lan tràn gập mư**
336. **Sống trên đời, phải gắng lo  
Phục hàng ái dục dày vò tâm, thân  
Khổ sầu tức khắc lìa tan  
Tựa như giọt nước, lá sen lià rời**
337. **Các người tụ họp đây rồi  
Hãy nghe Ta bảo vài lời lành an  
Cỏ ái dục, nhổ dứt căn  
Như loài cỏ dại, gốc tràn khắp nơi  
Phá tan Ma lực hại người  
Như cơn nước lũ luôn nuôi cỏ này**
338. **Cây kia bị đốn chặt rồi  
Gốc còn, thời vẫn đâm chồi, nảy hoa  
Ái tùy miên (1) chữa dứt ra  
Khổ đau thời vẫn đọa sa nhiều đời**
339. **Bao nhiêu dòng ái chảy trôi  
Cuốn người theo dục, biết đời nào ra  
Những ai tâm vẫn kiến tà  
Trôi theo tham ái, biết là về đâu**

(1) *Ái tùy miên: ái dục ẩn trong vô thức*

340. Dây leo, cỏ dại nhiều sao  
Cũng như ái dục ngập trào trí, tâm  
Dùng gương trí tuệ cắt luôn  
Gốc căn ái dục, tràn lan dứt liền
341. Người đời ái dục một niềm  
Mà cầu an lạc, khó tìm được thay  
Lục trần (2) ám ảnh đêm ngày  
Tự sanh phải chịu, khổ này phải cam
342. Người nào bị ái dục ràng  
Sống thời vùng vẫy, kinh hoàng không thôi  
Thỏ kia đã mắc lưới rồi  
Mắc vòng ái dục, đời đời khổ đau
343. Sa vào ái dục bẫy giương  
Hoảng kinh vùng vẫy, thỏ vương lưới ràng  
Tỷ Kheo hướng cõi Nát Bàn  
Thoát ly tham dục, một lòng cần chuyên
344. Xuất gia sống ẩn đã nên  
Lại về cõi dục não phiền mà chi  
Tưởng rằng đã cởi trói đi  
Tự mình lại tự trói ghì, khổ thay
345. Trói bằng dây, sắt, dây gai  
Trí nhân biết chẳng bền tay dục tham  
Vợ, con, tài sản buộc ràng  
Là xiềng chắc nhứt, khó đàng thoát ra
346. Trí nhân cũng đã hiểu ra  
Buộc ràng, sa đọa trói ta thật bền  
Mặc tình tri xuống, kéo lên  
Rất ư khó thoát khỏi miền trầm luân  
Trí nhân quyết cắt dây vương  
Xuất gia, dục lạc dứt luôn chẳng màng





*Tựa như giọt nước, lá sen là ròi*

347. Những người ái dục vẫn tham  
Tự lao dòng khổ, theo làn lưới dăng  
Trí nhân dứt mọi buộc ràng  
Dứt trừ khổ não, Niết Bàn an vui
348. Buông đi quá, hiện, vị lai (1)  
Vượt qua, tới được cõi ngoài, bờ kia  
Ý, tâm giải thoát mọi bề  
Không còn vướng mắc, chẳng hề tử sinh
349. Những người tà ý đầy mình  
Chỉ mong dục lạc nảy sinh được nhiều  
Dục này tăng trưởng bao nhiêu  
Thời dây trói chặt càng bền, càng tăng
350. Muốn xa ác tướng, đặng an  
Quán thân bất tịnh (2), dẹp tan ý tà  
Dục tham diệt hết trong ta  
Cắt lia dây trói ác Ma buộc ghì
351. Quả kia (3) đã chứng, sợ chi  
Lánh xa tham ái, sạch tì nhiễm ô  
Nhổ tên sanh tử, chẳng chờ  
Thân này thân cuối, dứt lia khổ đau
352. Ái lià, chẳng chấp thủ (4) đâu  
Nghĩa, Từ, Pháp, Giảng, trước, sau (5) rõ ràng  
Thân này thân cuối chẳng sanh  
Đại nhân, đại trí xứng danh trên đời
353. Ta đã hiểu rõ mọi điều  
Đã hàng phục hết, chẳng theo pháp nào

(1) *Buông tham đắm theo ngũ uẩn quá khứ, hiện tại và tương lai*

(2) *Quán thân bất tịnh: biết thân không trong sạch*

(3) *Quả vị A La Hán*

(4) *Gồm Dục thủ, Kiến thủ, Giới cấm thủ, Ngã chấp thủ là bốn lầm lạc, sai lệch nếu bảo thủ cố chấp đưa tới hậu quả khổ đau bất tận*

(5) *Bốn thứ biện giải vô ngại gồm: nghĩa, từ, pháp, biện thuyết*

Tự mình giải thoát, đạo cao  
Nhiễm ô, tham diệt, còn đâu buộc ràng  
Xa là hết thấy, xả buông  
Không thầy, tự ngộ con đường cứu nhân (1)

354. Vật tài bố thí sao bằng  
Pháp màu tặng giảng, thế gian tỏ tường  
Chất vị Pháp, vị nào hơn  
Niềm vui Pháp hỷ, đâu từng kém chi  
Diệt trừ tham ái dục đi  
Tức thời mọi khổ dứt là, tiêu tan
355. Tiền tài, sở hữu hại thân  
Người ngu ham thích, khó tầm bờ kia  
Tham giàu, bị hại vì si  
Như mình ham của, nữ đi hại người
356. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn  
Lòng tham dục hại thế nhân, lẽ hằng  
Cúng dường bậc diệt dục tham  
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện nhân
357. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn  
Lòng sân hận hại thế nhân, lẽ hằng  
Cúng dường cho bậc lià sân  
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện nhân
358. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn  
Ngu si làm hại thế nhân, lẽ hằng  
Cúng dường cho bậc tuệ quang  
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện nhân
359. Cỏ kia hại ruộng, hại vườn  
Đam mê ái dục, hại đời thế nhân  
Cúng dường bậc diệt ái tham  
Vun trồng quả lớn, việc làm thiện thay

(1) Lời Phật đáp một nhà tu đạo khác hỏi Phật tu theo đạo nào, thầy là ai

**25. Phẩm Tỷ Kheo (BHIKKUVAGGO)**

---oOo---

360. **Lành thay, chế phục hai tai  
Lành thay, chế phục được đôi mắt này  
Lành thay, chế phục mũi đây  
Lành thay, chế phục luôn ngay lưỡi mình**
361. **Lành thay, chế phục thân hình  
Lành thay, chế phục, giữ gìn, ý, ngôn  
Lành thay, chế phục các căn  
Tỷ Kheo gìn giữ, thoát đường khổ ngay**
362. **Người nào làm chủ chân tay  
Chủ nhân đầu óc, chủ lời phát ngôn  
Vui thiền, biết đủ, sống đơn  
Tỷ Kheo danh xứng, quả lành tấn tăng**
363. **Tỷ Kheo gìn giữ nói năng  
Thân tâm an tịnh, thoát vòng vô minh  
Diễn bày Pháp nghĩa rõ ràng  
Ngôn từ hoà ái, nhẹ nhàng, tịnh yên**
364. **Tỷ Kheo trú Chánh Pháp viên  
Một lòng mến Pháp, cần chuyên trì hành  
Tư duy tưởng Pháp, tâm thành  
Không rời Chánh Pháp, an lành tiến tu**

365. **Điều mình chứng được chẳng chê  
Đừng ganh tị với điều chi của người  
Tỷ Kheo ganh tị với người  
Vọng tâm, khó định, hại thôi, ích gì**
366. **Ít thì chứng ít, chê chi  
Điều mình chứng được, chớ bì, chớ khinh  
Siêng năng, thanh tịnh, giữ gìn  
Tỷ Kheo sống vậy, Chư Thiên khen vì**
367. **Tỷ Kheo danh sắc kể chi  
Ta còn không chấp, chấp gì của ta  
Dứt trừ chấp, thoát bầy Ma  
Tỷ Kheo như vậy, xứng là Tỷ Kheo**
368. **Từ bi, hành giả trú theo  
Tín thành Phật Pháp, cao siêu một lòng  
Cảnh an tịch tịnh chứng xong  
Niết Bàn cảnh giới, thoát vòng tử sinh**
369. **Tỷ Kheo tát nước thuyền thân  
Thuyền không còn nước, lướt nhanh tới bờ  
Nước tham, sân, hận sạch trơ  
Niết Bàn chứng đắc, cập bờ nhanh sao**
370. **Dứt mười phiền não thấp cao  
Dứt năm trói buộc, đoạn bao buộc ràng  
Tập tu đều đặn năm căn  
Tỷ Kheo danh xứng, vượt dòng lũ to**

371. **Tỷ Kheo hãy gắng định tu  
Không buông lung, phải diệt trừ dục tham  
Buông lung như nuốt sắt nung  
Đốt thiêu đau đớn, thời đừng thở than**
372. **Không thiền, trí thiếu, tất nhiên  
Trí mà không có, sao thiền được đây  
Ai mà thiền, trí đủ đầy  
Niết Bàn cảnh lạc, gần ngay bên mình**
373. **Bước vào nơi trống, vắng thanh  
Tỷ Kheo tâm lặng, thiền hành tịnh an  
Quán theo Chánh Pháp một đàng  
Hưởng nguồn hạnh lạc của hàng siêu nhân**
374. **Người nào Chánh Niệm giữ luôn  
Diệt sanh, ngũ uẩn, tỏ tường lẽ chân  
Niềm vui an lạc thân tâm  
Đấy hàng bất tử, chẳng nhàm, chẳng sai**
375. **Tỷ Kheo có trí hơn đời  
Luôn luôn nhiếp hộ, chẳng rời các căn  
Giữ gìn giới luật tinh cần  
Biết câu tri túc, sống gần thiện nhân**
376. **Phong tư ứng xử thiện thân  
Hành vi đoan chánh, mười phần thẳng ngay  
Hưởng nhiều an lạc vui thay  
Khổ đau tan diệt, dứt ngay não phiền**



*Cho tham, sên úa rơi vào cối hư*

377. **Hãy nhìn kỹ cánh bông lái  
Úa thời rơi rụng tàn phai thể nào  
Tỷ Kheo cũng vậy, tu sao  
Cho tham, sân úa rơi vào cõi hư**
378. **Tỷ Kheo tịch tịnh, chuyên tu  
Giữ tâm chính định, ngôn từ tịnh thanh  
Giã từ thế vật, dục tham  
Bậc này tịch tịnh, xứng danh, xứng tình**
379. **Tỷ Kheo phải tự xét mình  
Tự mình phản tỉnh, xem mình đực trong  
Giữ gìn Chánh Niệm, tự phòng  
Trụ trong an lạc, tâm không muộn phiền**
380. **Phải nương tựa ở chính mình  
Tự mình bảo hộ cho mình, chẳng ai  
Tự mình điều phục mình thôi  
Như người buôn ngựa luyện tô ngựa thuần**
381. **Tỷ Kheo hoan hỷ, Chánh Tâm  
Tín thành Phật Pháp cao thâm nhiệm mầu  
An vui, tịch tịnh, thanh cao  
Thoát vòng tạo nghiệp, diệt bao ưu phiền**
382. **Tỷ Kheo tuổi nhỏ hữu duyên  
Thấm nhuần Phật Pháp, năng siêng tu hành  
Chính là ánh sáng trong lành  
Như trăng ra khỏi mây đen, sáng ngời**

---o0o---



**26. Phẩm Bà-La-Môn (BRAHMANAVAGGO)**

---oOo---

383. Bà-la-môn (1) các người ơi  
Hãy mau tinh tấn, dứt rời dục, tham  
Uẩn kia rõ lẽ diệt tan  
Vô vi chứng được Niết Bàn cõi Thiên
384. Được sang bờ nọ an nhiên  
Cũng nhờ chỉ, quán (2), pháp thiền trụ an  
Bà-la-môn trí sáng lan  
Diệt trừ ràng buộc, sạch tan não phiền
385. Có, không, không, có, chẳng màng  
Sáu căn chẳng có, sáu trần cũng không  
Khổ đau diệt, trói buộc buông  
Bà-la-môn đó, xứng danh gọi liền
386. Dốc lòng, vững chí tu thiền  
Ẩn cư, dứt sạch lậu phiền, việc xong  
Đích cao tối thượng chứng thành  
Bà-la-môn đó, xứng danh gọi rồi
387. Ban ngày chiếu sáng mặt trời  
Ban đêm nhờ ánh sáng ngời mặt trăng  
Kiếm cung sáng chói vua quan  
Định thiền tỏa sáng khắp hàng Sa môn  
Hào quang của Phật lạ thường  
Đêm ngày chói sáng, soi chung mọi loài

(1) Bà la môn là đẳng cấp của các tu sĩ, triết gia, học giả, các vị lãnh đạo tôn giáo thời của Phật. Cũng gọi là Phạm chí (hán tự)

(2) Là hai cách tu thiền: thiền chỉ là tập trung để tâm tĩnh lặng, thiền quán là tập trung để nhìn sâu vào bản chất sự việc

388. Bà-la-môn dứt ác rồi  
Người tu thanh tịnh, gọi thời Sa môn  
Người nào cấu uế sạch trơn  
Xuất gia bậc ấy, xứng danh cõi trần
389. Bà-la-môn chớ hận sân  
Dù cho bị đánh, phạm thân, chẳng thù  
Xấu thay kẻ đánh người tu  
Mang lòng sân hận, oán thù, xấu hơn
390. Tâm sân hận được chận ngăn  
Vô cùng lợi ích cho Bà-la-môn  
Phục điều tham ái, hận sân  
Khổ đau dứt diệt, tâm thần lạc an
391. Ai thân, miệng, ý, giữ gìn  
Không gây nghiệp ác, một đàng chánh chân  
Hộ phòng ba nghiệp tịnh cần  
Bà-la-môn đó, cõi trần xứng danh
392. Nghe ai thuyết Chánh Pháp lành  
Giảng về Phật Pháp cho mình hiểu thêm  
Một lòng kính lễ bậc trên  
Như người thờ lửa cung nghinh lửa thần
393. Bà-la-môn, tựa chánh nhân  
Chẳng vì bện tóc, chẳng cần gốc sanh  
Thật, chân, chánh trí, tịnh thanh  
Bà-la-môn mới xứng danh ở đời
394. Kẻ ngu tu bện tóc tai  
Da dê làm áo cũng hoài, ích chi  
Nội tâm phiền não, u mê  
Chỉ lo trang điểm, thoát ly khó rời

395. Ai choàng phấn tảo (1) rã rời  
Người thời gầy guộc, da thời nổi gân  
Trong rừng tu định, độc thân  
Bà-la-môn đó, thập phần xứng danh
396. Bà-la-môn chẳng xứng danh  
Nếu nhờ chủng tộc, mẹ sanh truyền đời  
Chỉ nên dùng chữ thường thôi  
Nếu còn chấp trước, chẳng nguôi não phiền  
Dứt xong chấp trước, não phiền  
Bà-la-môn tánh, ta liền gọi tên
397. Chẳng còn lo sợ đã nên  
Mười điều khổ não muộn phiền (2) dứt xong  
Tâm không đắm trước buộc ràng  
Bà-la-môn tánh, ta hằng gọi tên
398. Bỏ đai sân hận một bên  
Bỏ cương ái dục, tùy miên (3), kiến tà  
Vô minh hết, sáng suốt ra  
Bà-la-môn tánh, chính là danh xưng
399. Chẳng sinh ác ý, hận sân  
Dù cho bị mắng, phạm thân, phạt hình  
Có quân bị, nhẫn, tinh binh  
Bà-la-môn tánh, xứng tình, xứng danh

(1) Áo phấn tảo: may bằng các mảnh vải thừa góp lại

(2) Gồm 5 phiền não của hạ giới: thân kiến (chấp thân có thật), nghi, giới cấm thủ (chấp các giới cấm tà), dục ái, sân và 5 phiền não của thượng giới: sắc ái, vô sắc ái (tham đắm định), mạn (ngạo mạn), trạo cử (loạn động), vô minh

(3) Tùy miên gồm: dục, tham, sân, mạn, ác kiến, nghi, vô minh

400. Hạnh thời đầy đủ, lìa sân  
Một lòng trì giới, bỏ tham dục rồi  
Phục điều thân cuối này thôi  
Bà-la-môn ấy, sáng ngời tính danh
401. Tựa như nước đổ lá sen  
Tựa như hạt cải, đầu kim, đôi đường  
Những người ái dục chẳng vương  
Bà-la-môn tánh, ta thường gọi tên
402. Ai mà tự giác, tự rèn  
Diệt trừ gốc khổ, não phiền chẳng sinh  
Xong bề giải thoát, nhẹ mình  
Bà-la-môn tánh, xứng tình làm sao
403. Những người trí tuệ thâm cao  
Tỏ tường Chánh Đạo, đạo nào nguy hư  
Cảnh Vô thượng đạt nhờ tu  
Bà-la-môn ấy, danh từ đúng thay
404. Tục, Tăng chẳng lẫn với ai  
Chẳng là thế tục, chẳng vời xuất gia  
Độc thân, lìa dục ái Ma  
Người nào như vậy, chính Bà-la-môn
405. Dời đao, bỏ trượng sát thương  
Chúng sinh yếu kém, kiên cường, mặc ai  
Chẳng sai giết, chẳng giết ai  
Bà-la-môn đó, chính người chân tu

406. **Sống thân thiện giữa địch thù  
Giữ ôn hòa giữa mây mù hung hăng  
Không vương mắc giữa mắc giăng  
Bà-la-môn đó, xứng hàng chân nhân**
407. **Ai mà lia bỏ tham, sân  
Này lòng kiêu mạn, này tâm tị hiềm  
Tựa như hạt cải, đầu kim  
Bà-la-môn ấy, xứng tên gọi rồi**
408. **Ôn hòa, từ ái một lời  
Dù cho xúc phạm một người cũng không  
Nói điều lợi ích, thật chơn  
Bà-la-môn ấy, tấm lòng sáng chưng**
409. **Người tu, trộm cắp chẳng vương  
Dù cho vật xấu, đẹp, thường, dửng dưng  
Không cho không lấy, chánh chơn  
Bà-la-môn ấy, tấm gương tuyệt vời**
410. **Người không dục vọng nhúm khơi  
Đời này thanh tịnh cũng tày đời sau  
Đó là giải thoát nhiệm màu  
Bà-la-môn đó, hàng đầu danh xưng**
411. **Những người trí tuệ khai thông  
Không còn tham ái, chẳng còn nghi nan  
Chứng vào cảnh giới Niết Bàn  
Bậc chân tu đó, hàng Bà-la-môn**
412. **Những ai sống cõi thế gian  
Không vương thiện ác, không màng sầu vui  
Tâm tư thanh tịnh tuyệt vời  
Bà-la-môn đó, người người vinh danh**

413. Đoạn trừ ái dục, tái sanh  
Như vàng trắng sáng trong lành chiếu soi  
Bụi không gợn, vẻ sáng ngời  
Bà-la-môn đó, người đời xưng danh
414. Vượt qua phiền não, dục tham  
Luân hồi niếp phục, Niết Bàn thấy ra  
Không nghi, vướng mắc, đắm sa  
Định thiền, tịch tịnh, đó Bà-la-môn
415. Đời này dứt bỏ dục luân  
Xuất gia học đạo, Sa môn điều mình  
Không cho tham dục phát sinh  
Bà-la-môn đó, xưng danh cõi trần
416. Đời này dứt bỏ ái luân  
Xuất gia học đạo, Sa môn điều mình  
Không cho dục ái phát sinh  
Bà-la-môn đó, xưng danh ở đời
417. Thoát xong ràng buộc con người  
Thoát luân ràng buộc cõi trời, lìa xa  
Mọi điều ràng buộc thoát ra  
Thánh nhân này đúng là Bà-la-môn
418. Những điều ưa ghét dứt luân  
Ái tham, chấp thủ (1), sạch trơn chẳng còn  
Phục điều ngũ uẩn tinh thuần  
Bà-la-môn đó, thập phần xưng danh

(1) *Chấp thủ: ghi chặt lấy, giữ lấy cho mình*

419. **Tỏ tường sống chết chúng sanh  
Nhưng không chấp trước (2), mắc vành trói ta  
Sáng tâm giác, khéo vượt qua  
Thánh nhân này đúng là Bà-la-môn**
420. **Người hành giả, bậc Thánh nhân  
Mà người, Trời, quỷ khó tìm chốn nơi  
Thọ sanh phiền não dứt rồi  
Bà-la-môn đó, khó ai sánh vì**
421. **Vị lai, quá khứ, có chi  
Hiện thời cũng chẳng có gì trong tay  
Không chấp thủ, khéo xả thay  
Bà-la-môn đó, người này Thánh nhân**
422. **Như trâu chúa có sức thần  
Như người hùng thắng uẩn phiền não Ma  
Như người tẩy sạch uest như  
Trí tâm giác ngộ, ấy Bà-la-môn**
423. **Mâu Ni (3) kiếp trước tỏ tường  
Giới Thiên, cõi đọa, đã từng thực hư  
Tái sinh đã bị diệt trừ  
Bậc Vô Thượng Trí, tâm tư thắng tà  
Viên thành thiện nghiệp tự ta  
Chân tu người đó, ấy Bà-la-môn**

(2) *Chấp trước: giống như chấp thủ, nói về một ý niệm*

(3) *Mâu Ni: người tu tập đã chuyển hóa được tham, sân, si và thanh tịnh thân, khẩu, ý*

## Mục Lục

	Trang
Lời giới thiệu của Hòa Thượng Thích Như Điển	
Lời dẫn nhập	
1. Phẩm Song Yếu (câu 1-20).....	1
2. Phẩm Không Phóng Dật (câu 21-32).....	7
3. Phẩm Tâm (câu 33-43).....	10
4. Phẩm Hoa (câu 44-59).....	13
5. Phẩm Ngu (câu 60-75).....	18
6. Phẩm Hiền Trí (câu 76-89).....	21
7. Phẩm A La Hán (câu 90-99).....	24
8. Phẩm Ngàn (câu 100-115).....	26
9. Phẩm Ác (câu 116-128).....	29
10. Phẩm Đao Trượng/Hình Phạt (câu 129-145).....	33
11. Phẩm Già (câu 146-156).....	36
12. Phẩm Tự Ngã (câu 157-166).....	38
13. Phẩm Thế Gian (câu 167-178).....	40
14. Phẩm Phật Đà (câu 179-196).....	43
15. Phẩm An Lạc (câu 197-208).....	47
16. Phẩm Hỷ Ái (câu 209-220).....	49
17. Phẩm Phẫn Nộ (câu 221-234).....	51
18. Phẩm Cấu Uế (câu 235-255).....	54
19. Phẩm Pháp Trụ (câu 256-272).....	58
20. Phẩm Đạo (câu 273-289).....	62
21. Phẩm Tọa Lục (câu 290-305).....	65
22. Phẩm Địa Ngục (câu 306-319).....	68
23. Phẩm Voi (câu 320-333).....	71
24. Phẩm Tham Ái (câu 334-359).....	73
25. Phẩm Tỷ Kheo (câu 360-382).....	78
26. Phẩm Bà-la-môn (câu 383-423).....	83

---o0o---









**Nguyện đem công đức này  
Hướng về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo**

**Kính Biểu**